

Số: 997/TB-ĐHNH

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 8 năm 2023

THÔNG BÁO

Về việc tổ chức thực hiện học phần thực tập cuối khóa đợt 5 Năm học 2022 – 2023

Căn cứ thông báo số 864/TB-ĐHNH “Về việc tổ chức học phần thực tập cuối khóa đối với hệ đại học chính quy chuẩn đợt 5 năm học 2022 – 2023” ngày 27 tháng 07 năm 2023.

Xét kết quả học tập của sinh viên theo danh sách đăng ký đi thực tập cuối khóa, Phòng Đào tạo thông báo danh sách sinh viên đủ điều kiện thực hiện học phần thực tập cuối khóa đợt 5 (2022 – 2023) như sau:

Stt	Khoa quản lý	Số lượng SV đủ điều kiện	Ghi chú
1	Khoa Hệ thống TTQL	102	
2	Khoa Kế toán	135	
3	Khoa Kinh tế quốc tế	98	
4	Khoa luật kinh tế	119	
5	Khoa Ngân hàng	215	
6	Khoa Ngoại ngữ	74	
7	Khoa Quản trị KD	197	
8	Khoa Tài chính	243	
	TỔNG CỘNG	1183	

(Danh sách đính kèm)

Thời gian thực tập (12 tuần): 12 tuần tính Từ ngày 28/8/2023 đến 17/11/2023 [Tuần 08 HK Hè năm 2022 – 2023 đến tuần 11 HK1 năm 2023 - 2024].

Đề nghị các Khoa quản lý thực hiện các quy trình theo quy định hiện hành. Mọi thắc mắc vui lòng liên hệ Phòng Đào tạo – cơ sở Thủ Đức để được giải đáp. Điện thoại: 028 – 38.971.638 (gặp cô Thu Hà hoặc thầy Thiện Minh).

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu (để báo cáo);
- P.TVTS&PTTH: đăng website;
- Các Khoa QLSV: phổ biến cho sv, p/hợp;
- Các Phòng: ĐT, KT-ĐBCL, QLCNTT, TCKT: p/hợp;
- Lưu: VP, PĐT.

TL. HIỆU TRƯỞNG
KT. TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG
ĐẠI HỌC NGÂN HÀNG
THÀNH PHỐ
HỒ CHÍ MINH
Nguyễn Thị Huỳnh Uyên

**DANH SÁCH SINH VIÊN ĐẠI HỌC CHÍNH QUY ĐỦ ĐIỀU KIỆN
THỰC HIỆN HỌC PHẦN THỰC TẬP CUỐI KHÓA
ĐỢT 5 NĂM HỌC 2022 - 2023**

STT	Mã SV	Họ	Tên	Ngày sinh	Thuộc lớp	STC tích lũy	Khoa Quản lý	GV Hướng dẫn
1	030236200084	Nguyễn Thị Kiều	My	21/08/2002	DH36CDS01	119	HTTT Quản lý	ThS. Hồ Thị Linh
2	030236200089	Đặng Thị Thanh	Nga	31/10/2002	DH36CDS01	116	HTTT Quản lý	ThS. Hồ Thị Linh
3	030236200092	Nguyễn Thị Kim	Ngân	25/11/2002	DH36CDS01	116	HTTT Quản lý	ThS. Hồ Thị Linh
4	030236200095	Lê Bích	Nghi	14/03/2002	DH36CDS01	116	HTTT Quản lý	ThS. Hồ Thị Linh
5	030236200098	Tô Hoàng	Ngọc	11/10/2002	DH36CDS01	116	HTTT Quản lý	ThS. Hồ Thị Linh
6	030236200139	Nguyễn Văn	Tân	14/05/2002	DH36CDS01	116	HTTT Quản lý	ThS. Hồ Thị Linh
7	030236200153	Lê Thị Thu	Thảo	29/03/2002	DH36CDS01	116	HTTT Quản lý	ThS. Hồ Thị Linh
8	030236200155	Phạm Thanh	Thảo	22/04/2002	DH36CDS01	113	HTTT Quản lý	ThS. Hồ Thị Linh
9	030236200099	Lương Thị Tú	Nguyên	29/07/2002	DH36TM01	113	HTTT Quản lý	ThS. Nguyễn Mạnh Toàn
10	030236200107	Tô Thị Ngọc	Nhi	18/10/2002	DH36TM01	116	HTTT Quản lý	ThS. Nguyễn Mạnh Toàn
11	030236200118	Nguyễn Hoàng	Phi	22/10/2002	DH36TM01	116	HTTT Quản lý	ThS. Nguyễn Mạnh Toàn
12	030236200120	Tô Hồng	Phước	10/01/2002	DH36TM01	113	HTTT Quản lý	ThS. Nguyễn Mạnh Toàn
13	030236200124	Trương Thị Trúc	Phương	30/01/2002	DH36TM01	109	HTTT Quản lý	ThS. Nguyễn Mạnh Toàn
14	030236200129	Lê Diễm	Quỳnh	17/01/2002	DH36TM01	111	HTTT Quản lý	ThS. Nguyễn Mạnh Toàn
15	030236200132	Nguyễn Thanh	Sang	20/01/2002	DH36TM01	116	HTTT Quản lý	ThS. Nguyễn Mạnh Toàn
16	030236200137	Nguyễn Thị Ngọc	Tâm	26/05/2002	DH36TM01	114	HTTT Quản lý	ThS. Nguyễn Mạnh Toàn
17	030236200186	Phan Nguyễn Hiền	Trâm	20/11/2002	DH36TM01	119	HTTT Quản lý	ThS. Nguyễn Mạnh Toàn
18	030236200049	Nguyễn Ngọc	Hạnh	03/05/2002	DH36TM02	116	HTTT Quản lý	ThS. Nguyễn Sơn Tùng

STT	Mã SV	Họ	Tên	Ngày sinh	Thuộc lớp	STC tích lũy	Khoa Quản lý	GV Hướng dẫn
19	030236200055	Thượng Thị Ngọc	Hiền	10/05/2002	DH36TM02	116	HTTT Quản lý	ThS. Nguyễn Sơn Tùng
20	030236200206	Bùi Tuấn	Hưng	10/05/2002	DH36TM02	116	HTTT Quản lý	ThS. Nguyễn Sơn Tùng
21	030236200066	Trần Thị Ngọc	Hương	28/12/2002	DH36TM02	116	HTTT Quản lý	ThS. Nguyễn Sơn Tùng
22	030236200068	Dương Tú	Kha	29/01/2002	DH36TM02	116	HTTT Quản lý	ThS. Nguyễn Sơn Tùng
23	030236200208	Nguyễn Thị Thùy	Linh	23/08/2002	DH36TM02	116	HTTT Quản lý	ThS. Nguyễn Sơn Tùng
24	030236200080	Nguyễn Thị Yên	Ly	09/01/2002	DH36TM02	116	HTTT Quản lý	ThS. Nguyễn Sơn Tùng
25	030236200083	Dương Lê Ái	Mi	19/08/2001	DH36TM02	116	HTTT Quản lý	ThS. Nguyễn Sơn Tùng
26	030236200097	Nông Văn	Ngọc	16/03/2002	DH36TM02	114	HTTT Quản lý	ThS. Nguyễn Sơn Tùng
27	030236200033	Phan Trọng	Đại	10/06/2002	DH36CDS01	111	HTTT Quản lý	ThS. Nguyễn Thị Thu Hà
28	030236200035	Phạm Thị	Đào	19/01/2002	DH36CDS01	116	HTTT Quản lý	ThS. Nguyễn Thị Thu Hà
29	030236200019	Đoàn Trần	Dĩ	01/11/2002	DH36CDS01	113	HTTT Quản lý	ThS. Nguyễn Thị Thu Hà
30	030236200024	Châu Hà Phương	Du	30/08/2002	DH36CDS01	119	HTTT Quản lý	ThS. Nguyễn Thị Thu Hà
31	030236200031	Nguyễn Hoài Ánh	Dương	16/05/2002	DH36CDS01	110	HTTT Quản lý	ThS. Nguyễn Thị Thu Hà
32	030236200060	Đỗ Thị Ngọc	Huyền	03/01/2002	DH36CDS01	111	HTTT Quản lý	ThS. Nguyễn Thị Thu Hà
33	030236200071	Vũ Gia	Khang	08/05/2002	DH36CDS01	113	HTTT Quản lý	ThS. Nguyễn Thị Thu Hà
34	030236200079	Nguyễn Thị Ly	Ly	05/12/2002	DH36CDS01	116	HTTT Quản lý	ThS. Nguyễn Thị Thu Hà
35	030236200190	Nguyễn Thị Tú	Trình	07/12/2002	DH36TM01	110	HTTT Quản lý	ThS. Nguyễn Thị Tổ Uyên
36	030236200146	La Cẩm	Tú	16/08/2002	DH36TM01	119	HTTT Quản lý	ThS. Nguyễn Thị Tổ Uyên
37	030236200193	Vũ Thị Hải	Vân	26/04/2002	DH36TM01	116	HTTT Quản lý	ThS. Nguyễn Thị Tổ Uyên
38	030236200203	Kim Thị Ngọc Như	Ý	08/02/2002	DH36TM01	111	HTTT Quản lý	ThS. Nguyễn Thị Tổ Uyên
39	030236200006	Trần Mai Lan	Anh	02/02/2002	DH36TM02	119	HTTT Quản lý	ThS. Nguyễn Thị Tổ Uyên
40	030236200205	Đỗ Hồng Minh	Anh	07/12/2002	DH36TM02	113	HTTT Quản lý	ThS. Nguyễn Thị Tổ Uyên
41	030236200029	Ngô Lâm Thu	Duyên	28/09/2002	DH36TM02	119	HTTT Quản lý	ThS. Nguyễn Thị Tổ Uyên
42	030236200217	Lê Thị Mỹ	Duyên	19/06/2002	DH36TM02	116	HTTT Quản lý	ThS. Nguyễn Thị Tổ Uyên

STT	Mã SV	Họ	Tên	Ngày sinh	Thuộc lớp	STC tích lũy	Khoa Quản lý	GV Hướng dẫn
43	030236200046	Phạm Thị Hồng	Hà	25/11/2002	DH36TM02	116	HTTT Quản lý	ThS. Nguyễn Thị Tố Uyên
44	030236200135	Nguyễn Sinh	Tài	28/04/2002	DH36CDS02	116	HTTT Quản lý	ThS. Nguyễn Thị Tường Vi
45	030236200166	Nguyễn Minh	Thư	16/12/2002	DH36CDS02	110	HTTT Quản lý	ThS. Nguyễn Thị Tường Vi
46	030236200161	Huỳnh Kim	Thuận	30/07/2002	DH36CDS02	111	HTTT Quản lý	ThS. Nguyễn Thị Tường Vi
47	030236200179	Lê Quỳnh	Trang	14/01/2002	DH36CDS02	105	HTTT Quản lý	ThS. Nguyễn Thị Tường Vi
48	030236200196	Lê Anh	Vũ	07/11/2002	DH36CDS02	116	HTTT Quản lý	ThS. Nguyễn Thị Tường Vi
49	030236200224	Phạm Kim	Vy	19/08/2002	DH36CDS02	114	HTTT Quản lý	ThS. Nguyễn Thị Tường Vi
50	030236200199	Phan Thị Kiều	Vy	06/12/2001	DH36CDS02	111	HTTT Quản lý	ThS. Nguyễn Thị Tường Vi
51	030236200202	Đoàn Thị Như	Ý	19/02/2002	DH36CDS02	116	HTTT Quản lý	ThS. Nguyễn Thị Tường Vi
52	030236200108	Phùng Thị	Nhị	17/06/2002	DH36TM02	119	HTTT Quản lý	ThS. Nguyễn Văn Kiên
53	030236200109	Nguyễn Thị	Nhớ	05/08/2002	DH36TM02	105	HTTT Quản lý	ThS. Nguyễn Văn Kiên
54	030236200110	Hồ Cẩm	Nhung	01/01/2002	DH36TM02	116	HTTT Quản lý	ThS. Nguyễn Văn Kiên
55	030236200131	Tổng Như	Quỳnh	26/05/2002	DH36TM02	116	HTTT Quản lý	ThS. Nguyễn Văn Kiên
56	030236200152	Bùi Minh	Thành	01/05/2002	DH36TM02	119	HTTT Quản lý	ThS. Nguyễn Văn Kiên
57	030236200160	Nguyễn Thị Hồng	Thu	25/09/2002	DH36TM02	111	HTTT Quản lý	ThS. Nguyễn Văn Kiên
58	030236200167	Nguyễn Thị Kim	Thư	03/04/2002	DH36TM02	116	HTTT Quản lý	ThS. Nguyễn Văn Kiên
59	030236200177	Nguyễn Thị	Trà	12/04/2002	DH36TM02	116	HTTT Quản lý	ThS. Nguyễn Văn Kiên
60	030236200183	Nguyễn Thị Thùy	Trâm	16/06/2002	DH36TM02	116	HTTT Quản lý	ThS. Nguyễn Văn Kiên
61	030236200178	Dương Ngọc Đoan	Trang	20/10/2002	DH36TM02	116	HTTT Quản lý	ThS. Nguyễn Văn Kiên
62	030235190106	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	15/04/2001	DH35TM01	119	HTTT Quản lý	ThS. Phó Hải Đăng
63	030235190137	Trang Thảo	Thanh	18/09/2001	DH35TM01	124	HTTT Quản lý	ThS. Phó Hải Đăng
64	030235190003	Lê Nguyễn Phương	Anh	20/09/2001	DH35TM02	119	HTTT Quản lý	ThS. Phó Hải Đăng
65	030235190098	Lương Yến	Ngọc	29/12/2001	DH35TM02	124	HTTT Quản lý	ThS. Phó Hải Đăng
66	030235190132	Nguyễn Duy	Tân	11/07/2001	DH35TM02	124	HTTT Quản lý	ThS. Phó Hải Đăng

STT	Mã SV	Họ	Tên	Ngày sinh	Thuộc lớp	STC tích lũy	Khoa Quản lý	GV Hướng dẫn
67	030235190155	Lê Thị Thùy	Trang	05/01/2001	DH35TM02	127	HTTT Quản lý	ThS. Phó Hải Đăng
68	030236200011	Lê An Thái	Bình	18/05/2002	DH36TM01	114	HTTT Quản lý	ThS. Phó Hải Đăng
69	030236200017	Trịnh Thị Kim	Chi	07/03/2002	DH36TM01	114	HTTT Quản lý	ThS. Phó Hải Đăng
70	030236200041	Nguyễn Thị Thanh	Giang	14/02/2002	DH36CDS02	116	HTTT Quản lý	ThS. Trần Đức Tùng
71	030236200043	Huỳnh Thị Ngọc	Giàu	27/01/2002	DH36CDS02	119	HTTT Quản lý	ThS. Trần Đức Tùng
72	030236200053	Võ Thị Thúy	Hằng	09/05/2002	DH36CDS02	119	HTTT Quản lý	ThS. Trần Đức Tùng
73	030236200225	Lê Nhật	Khánh	06/10/2001	DH36CDS02	111	HTTT Quản lý	ThS. Trần Đức Tùng
74	030236200081	Nguyễn Thị Thu	Lý	03/11/2002	DH36CDS02	114	HTTT Quản lý	ThS. Trần Đức Tùng
75	030236200093	Nguyễn Thị Kim	Ngân	10/08/2002	DH36CDS02	111	HTTT Quản lý	ThS. Trần Đức Tùng
76	030236200112	Phạm Thị Ngọc	Nhung	27/08/2002	DH36CDS02	116	HTTT Quản lý	ThS. Trần Đức Tùng
77	030236200134	Lê Thanh	Son	06/10/2002	DH36CDS02	105	HTTT Quản lý	ThS. Trần Đức Tùng
78	030236200014	Đoàn Chí	Cường	19/10/2002	DH36TM01	116	HTTT Quản lý	ThS. Trần Việt Tâm
79	030236200022	Nguyễn Thị Bích	Diệu	15/08/2002	DH36TM01	116	HTTT Quản lý	ThS. Trần Việt Tâm
80	030236200045	Hoàng Hồng	Hà	25/08/2002	DH36TM01	116	HTTT Quản lý	ThS. Trần Việt Tâm
81	030236200047	Trần Thị	Hà	30/08/2002	DH36TM01	116	HTTT Quản lý	ThS. Trần Việt Tâm
82	030236200070	Nguyễn Đắc	Khải	22/02/2001	DH36TM01	104	HTTT Quản lý	ThS. Trần Việt Tâm
83	030236200075	Nguyễn Thị Kiều	Linh	06/01/2002	DH36TM01	116	HTTT Quản lý	ThS. Trần Việt Tâm
84	030236200076	Nguyễn Thị Ngọc	Linh	27/02/2002	DH36TM01	106	HTTT Quản lý	ThS. Trần Việt Tâm
85	030236200077	Mai Phúc	Lộc	22/11/2002	DH36TM01	116	HTTT Quản lý	ThS. Trần Việt Tâm
86	030236200090	Nguyễn Lý Linh	Nga	02/10/2002	DH36TM01	119	HTTT Quản lý	ThS. Trần Việt Tâm
87	030236200159	Nguyễn Hà	Thi	06/09/2002	DH36CDS01	116	HTTT Quản lý	TS. Nguyễn Duy Thanh
88	030236200175	Nguyễn Thị Bé	Thương	28/11/2001	DH36CDS01	111	HTTT Quản lý	TS. Nguyễn Duy Thanh
89	030236200140	Nguyễn Ngọc	Tiền	26/09/2002	DH36CDS01	116	HTTT Quản lý	TS. Nguyễn Duy Thanh
90	030236200145	Bùi Thị Cẩm	Tú	22/01/2002	DH36CDS01	114	HTTT Quản lý	TS. Nguyễn Duy Thanh

STT	Mã SV	Họ	Tên	Ngày sinh	Thuộc lớp	STC tích lũy	Khoa Quản lý	GV Hướng dẫn
91	030236200212	Nguyễn Sỹ	Anh	04/01/2002	DH36CDS02	114	HTTT Quản lý	TS. Nguyễn Duy Thanh
92	030236200008	Mai Thị Ngọc	Ánh	17/09/2002	DH36CDS02	116	HTTT Quản lý	TS. Nguyễn Duy Thanh
93	030236200012	Hoàng Vũ Thiên	Cơ	16/11/2002	DH36CDS02	111	HTTT Quản lý	TS. Nguyễn Duy Thanh
94	030236200037	Nguyễn Quốc	Đạt	10/07/2002	DH36CDS02	105	HTTT Quản lý	TS. Nguyễn Duy Thanh
95	030235190007	Huỳnh Nguyên	Băng	14/01/2001	DH35DN01	127	HTTT Quản lý	TS. Phạm Xuân Kiên
96	030235190025	Lê Thị Mỹ	Duyên	23/04/2001	DH35DN01	121	HTTT Quản lý	TS. Phạm Xuân Kiên
97	030235190119	Tiết Nhật	Quang	19/11/2001	DH35DN01	127	HTTT Quản lý	TS. Phạm Xuân Kiên
98	030235190128	Ngô Thanh	Son	01/09/2001	DH35DN01	127	HTTT Quản lý	TS. Phạm Xuân Kiên
99	030235190112	Nguyễn Hoàng	Oanh	20/10/2000	DH35DN02	121	HTTT Quản lý	TS. Phạm Xuân Kiên
100	030235190152	Nguyễn Thiệu Thủy	Tiên	06/02/2001	DH35DN02	122	HTTT Quản lý	TS. Phạm Xuân Kiên
101	030235190168	Nguyễn Minh	Trí	15/06/2001	DH35DN02	127	HTTT Quản lý	TS. Phạm Xuân Kiên
102	030236200007	Trần Thị Minh	Anh	26/08/2002	DH36CDS01	119	HTTT Quản lý	TS. Phạm Xuân Kiên
103	030535190218	Lê Đoàn Anh	Thư	13/11/2001	DH35KT05	118	Kế toán	ThS. Đinh Văn Thịnh
104	030536200208	Nguyễn Thị Anh	Thư	09/11/2002	DH36KT02	117	Kế toán	ThS. Đinh Văn Thịnh
105	030536200166	Huỳnh Thị Thủy	Tiên	27/10/2002	DH36KT02	122	Kế toán	ThS. Đinh Văn Thịnh
106	030536200209	Nguyễn Thị Minh	Thư	08/08/2002	DH36KT03	119	Kế toán	ThS. Đinh Văn Thịnh
107	030536200285	Nguyễn Anh	Thư	10/04/2002	DH36KT03	122	Kế toán	ThS. Đinh Văn Thịnh
108	030536200201	Nguyễn Thị Cẩm	Thúy	02/02/2001	DH36KT03	119	Kế toán	ThS. Đinh Văn Thịnh
109	030536200213	Nguyễn Thị Hoài	Thương	18/10/2002	DH36KT04	122	Kế toán	ThS. Đinh Văn Thịnh
110	030536200214	Nguyễn Thị Huyền	Thương	15/05/2002	DH36KT06	122	Kế toán	ThS. Đinh Văn Thịnh
111	030536200198	Lê Thị Bích	Thủy	15/12/2002	DH36KT06	119	Kế toán	ThS. Đinh Văn Thịnh
112	030536200199	Lê Thị Lệ	Thủy	08/07/2002	DH36KT06	122	Kế toán	ThS. Đinh Văn Thịnh
113	030535190156	Nguyễn Lê Yên	Nhi	25/08/2001	DH35KT03	121	Kế toán	ThS. Đỗ Thị Hương
114	030536200128	Nguyễn Phạm Khánh	Ngọc	04/10/2002	DH36KT01	122	Kế toán	ThS. Đỗ Thị Hương

STT	Mã SV	Họ	Tên	Ngày sinh	Thuộc lớp	STC tích lũy	Khoa Quản lý	GV Hướng dẫn
115	030536200136	Bùi Thị Tuyết	Nhi	23/11/2002	DH36KT01	122	Kế toán	ThS. Đỗ Thị Hương
116	030536200145	Nguyễn Thị Huỳnh	Như	03/07/2002	DH36KT01	116	Kế toán	ThS. Đỗ Thị Hương
117	030536200133	Hồ Bảo	Nguyên	06/03/2002	DH36KT02	114	Kế toán	ThS. Đỗ Thị Hương
118	030536200130	Nguyễn Thị Như	Ngọc	13/03/2002	DH36KT03	119	Kế toán	ThS. Đỗ Thị Hương
119	030536200134	Phan Liêu	Nguyên	06/10/2002	DH36KT03	122	Kế toán	ThS. Đỗ Thị Hương
120	030536200140	Phạm Yến	Nhi	26/08/2002	DH36KT03	116	Kế toán	ThS. Đỗ Thị Hương
121	030536200141	Phan Thị Yến	Nhi	22/04/2002	DH36KT04	119	Kế toán	ThS. Đỗ Thị Hương
122	030536200276	Hồ Lê Yến	Nhi	28/11/2002	DH36KT04	113	Kế toán	ThS. Đỗ Thị Hương
123	030536200073	Nguyễn Thị	Huyền	20/10/2002	DH36KT01	119	Kế toán	ThS. Hồ Hạnh Mỹ
124	030536200083	Bùi Thị Mỹ	Kha	18/01/2002	DH36KT01	122	Kế toán	ThS. Hồ Hạnh Mỹ
125	030536200084	Đỗ Minh	Khải	17/10/2001	DH36KT02	122	Kế toán	ThS. Hồ Hạnh Mỹ
126	030536200264	Neáng Sóc	Kia	26/09/2001	DH36KT02	119	Kế toán	ThS. Hồ Hạnh Mỹ
127	030536200090	Huỳnh Thị	Lệ	17/10/2002	DH36KT02	119	Kế toán	ThS. Hồ Hạnh Mỹ
128	030536200078	Nguyễn Thị Thúy	Huỳnh	07/08/2002	DH36KT04	122	Kế toán	ThS. Hồ Hạnh Mỹ
129	030536200074	Nguyễn Thị Thanh	Huyền	15/12/2002	DH36KT05	119	Kế toán	ThS. Hồ Hạnh Mỹ
130	030536200076	Phạm Thị Ngọc	Huyền	27/07/2002	DH36KT05	122	Kế toán	ThS. Hồ Hạnh Mỹ
131	030536200088	Nguyễn Thị Kim	Lê	01/09/2001	DH36KT05	122	Kế toán	ThS. Hồ Hạnh Mỹ
132	030536200071	Nguyễn Phạm Quang	Huy	19/04/2002	DH36KT06	122	Kế toán	ThS. Hồ Hạnh Mỹ
133	030536200102	Phạm Thảo	Linh	02/09/2002	DH36KT01	119	Kế toán	ThS. Lý Hoàng Oanh
134	030536200300	Nguyễn Thị Kim	Loan	02/02/2002	DH36KT01	113	Kế toán	ThS. Lý Hoàng Oanh
135	030536200106	Dương Thị Khánh	Ly	18/03/2002	DH36KT01	122	Kế toán	ThS. Lý Hoàng Oanh
136	030536200107	Hà Trần Khánh	Ly	23/05/2002	DH36KT01	114	Kế toán	ThS. Lý Hoàng Oanh
137	030536200109	Nguyễn Thị Trúc	Ly	08/01/2002	DH36KT01	122	Kế toán	ThS. Lý Hoàng Oanh
138	030536200097	Hoàng Thị Thùy	Linh	29/09/2002	DH36KT02	122	Kế toán	ThS. Lý Hoàng Oanh

STT	Mã SV	Họ	Tên	Ngày sinh	Thuộc lớp	STC tích lũy	Khoa Quản lý	GV Hướng dẫn
139	030536200110	Nguyễn Thu Thảo	Ly	16/05/2002	DH36KT02	122	Kế toán	ThS. Lý Hoàng Oanh
140	030536200293	Trần Hoàng Thùy	Linh	27/02/2002	DH36KT04	114	Kế toán	ThS. Lý Hoàng Oanh
141	030536200108	Hoàng Thị Mỹ	Ly	10/10/2002	DH36KT04	122	Kế toán	ThS. Lý Hoàng Oanh
142	030536200101	Nguyễn Thị Mỹ	Linh	15/11/2002	DH36KT05	111	Kế toán	ThS. Lý Hoàng Oanh
143	030536200185	Trần Thị Thanh	Thảo	13/07/2002	DH36KT03	119	Kế toán	ThS. Nguyễn Thị Tường Tâm
144	030536200290	Nguyễn Thu	Thảo	06/08/2002	DH36KT03	122	Kế toán	ThS. Nguyễn Thị Tường Tâm
145	030536200190	Nguyễn Chí	Thiện	14/08/2002	DH36KT03	113	Kế toán	ThS. Nguyễn Thị Tường Tâm
146	030536200180	Ngô Thị	Thảo	16/12/2002	DH36KT04	122	Kế toán	ThS. Nguyễn Thị Tường Tâm
147	030536200182	Nguyễn Thị Bé	Thảo	27/09/2002	DH36KT04	116	Kế toán	ThS. Nguyễn Thị Tường Tâm
148	030536200273	Trần Thanh	Thảo	26/07/2002	DH36KT04	113	Kế toán	ThS. Nguyễn Thị Tường Tâm
149	030536200189	Nguyễn Chí	Thiện	18/05/1999	DH36KT04	117	Kế toán	ThS. Nguyễn Thị Tường Tâm
150	030536200192	Huỳnh Thị Nguyệt	Thu	03/03/2002	DH36KT04	119	Kế toán	ThS. Nguyễn Thị Tường Tâm
151	030536200194	Trần Thị	Thu	15/09/2002	DH36KT04	119	Kế toán	ThS. Nguyễn Thị Tường Tâm
152	030536200181	Nguyễn Đoàn Mai Xuân	Thảo	15/03/2002	DH36KT05	122	Kế toán	ThS. Nguyễn Thị Tường Tâm
153	030536200308	Nguyễn Ngọc Tuyết	Mai	23/05/2002	DH36KT01	119	Kế toán	ThS. Nguyễn Xuân Nhật
154	030536200116	Trần Thị Ngọc	Minh	25/10/2002	DH36KT01	114	Kế toán	ThS. Nguyễn Xuân Nhật
155	030536200120	Huỳnh Thị Thanh	Ngân	03/08/2002	DH36KT01	119	Kế toán	ThS. Nguyễn Xuân Nhật
156	030536200125	Trần Võ Phương	Nghi	20/11/2002	DH36KT01	122	Kế toán	ThS. Nguyễn Xuân Nhật
157	030536200296	Cáp Thị Hiền	My	05/11/2002	DH36KT02	113	Kế toán	ThS. Nguyễn Xuân Nhật
158	030536200297	Trần Thị Mỹ	Mi	01/05/2002	DH36KT03	122	Kế toán	ThS. Nguyễn Xuân Nhật
159	030536200111	Trần Cẩm	Ly	29/11/2002	DH36KT04	122	Kế toán	ThS. Nguyễn Xuân Nhật
160	030536200113	Chống Ngọc	Mai	16/02/2002	DH36KT04	122	Kế toán	ThS. Nguyễn Xuân Nhật
161	030536200115	Ngô Sơn	Mi	11/07/2002	DH36KT04	122	Kế toán	ThS. Nguyễn Xuân Nhật
162	030536200118	Nguyễn Ngọc My	My	06/03/2002	DH36KT05	122	Kế toán	ThS. Nguyễn Xuân Nhật

STT	Mã SV	Họ	Tên	Ngày sinh	Thuộc lớp	STC tích lũy	Khoa Quản lý	GV Hướng dẫn
163	030535190021	Phạm Nguyễn Hàn	Châu	18/10/2001	DH35KT05	127	Kế toán	ThS. Phùng Thị Hồng Gấm
164	030536200009	Trương Hùng	Anh	24/02/2002	DH36KT01	122	Kế toán	ThS. Phùng Thị Hồng Gấm
165	030536200004	Nguyễn Thị Kim	Anh	12/12/2002	DH36KT02	113	Kế toán	ThS. Phùng Thị Hồng Gấm
166	030536200292	Bùi Thị Thu	An	26/08/2002	DH36KT03	116	Kế toán	ThS. Phùng Thị Hồng Gấm
167	030536200303	Nguyễn Thị Lan	Anh	07/03/2002	DH36KT03	119	Kế toán	ThS. Phùng Thị Hồng Gấm
168	030536200282	Phạm Thị Bảo	Châu	24/04/2002	DH36KT03	116	Kế toán	ThS. Phùng Thị Hồng Gấm
169	030536200020	Đào Thị	Chi	01/01/2002	DH36KT03	122	Kế toán	ThS. Phùng Thị Hồng Gấm
170	030536200016	Hoàng Thị Xuân	Cúc	09/11/2002	DH36KT03	111	Kế toán	ThS. Phùng Thị Hồng Gấm
171	030536200014	Bùi Thị	Bắc	16/04/2002	DH36KT04	119	Kế toán	ThS. Phùng Thị Hồng Gấm
172	030536200291	Nguyễn Thái	Bảo	18/11/2002	DH36KT05	117	Kế toán	ThS. Phùng Thị Hồng Gấm
173	030534180080	Trần Thị Quỳnh	Hương	16/02/2000	DH34KT02	120	Kế toán	ThS. Tiêu Thị Thanh Hoa
174	030536200065	Trần Thị Như	Hoàng	02/09/2002	DH36KT01	119	Kế toán	ThS. Tiêu Thị Thanh Hoa
175	030536200055	Phan Thị Thu	Hiền	24/02/2002	DH36KT03	119	Kế toán	ThS. Tiêu Thị Thanh Hoa
176	030536200079	Huỳnh Xuân	Hương	01/05/2002	DH36KT03	122	Kế toán	ThS. Tiêu Thị Thanh Hoa
177	030536200080	Nguyễn Thị	Hương	21/11/2002	DH36KT04	122	Kế toán	ThS. Tiêu Thị Thanh Hoa
178	030536200057	Trương Thị Thu	Hiền	27/10/2002	DH36KT05	110	Kế toán	ThS. Tiêu Thị Thanh Hoa
179	030536200061	Nguyễn Thị	Hoa	02/11/2002	DH36KT05	119	Kế toán	ThS. Tiêu Thị Thanh Hoa
180	030536200067	Phạm Thu	Hồng	26/06/2002	DH36KT05	114	Kế toán	ThS. Tiêu Thị Thanh Hoa
181	030536200069	Nguyễn Thị	Huệ	13/09/2002	DH36KT05	117	Kế toán	ThS. Tiêu Thị Thanh Hoa
182	030536200081	Nguyễn Phú	Hữu	19/12/2002	DH36KT06	122	Kế toán	ThS. Tiêu Thị Thanh Hoa
183	030535190027	Vũ Kiều	Diễm	18/11/2001	DH35KT04	127	Kế toán	ThS. Vũ Hải Yến
184	030535190063	Bùi Gia	Hân	19/07/2001	DH35KT04	121	Kế toán	ThS. Vũ Hải Yến
185	030536200033	Kiều Thị	Giang	27/05/2002	DH36KT01	110	Kế toán	ThS. Vũ Hải Yến
186	030536200036	Nguyễn Trà	Giang	06/03/2002	DH36KT01	119	Kế toán	ThS. Vũ Hải Yến

STT	Mã SV	Họ	Tên	Ngày sinh	Thuộc lớp	STC tích lũy	Khoa Quản lý	GV Hướng dẫn
187	030536200054	Phạm Thị Thu	Hiền	08/10/2002	DH36KT01	122	Kế toán	ThS. Vũ Hải Yến
188	030536200046	Nguyễn Thị	Hằng	15/11/2002	DH36KT03	116	Kế toán	ThS. Vũ Hải Yến
189	030536200047	Nguyễn Thuý	Hằng	01/01/2002	DH36KT03	116	Kế toán	ThS. Vũ Hải Yến
190	030536200032	Lê Ngọc	Đẹp	16/10/2002	DH36KT04	122	Kế toán	ThS. Vũ Hải Yến
191	030536200035	Nguyễn Không Hà	Giang	03/10/2002	DH36KT04	107	Kế toán	ThS. Vũ Hải Yến
192	030536200045	Nguyễn Lê Lệ	Hằng	23/01/2002	DH36KT05	122	Kế toán	ThS. Vũ Hải Yến
193	030536200294	Nguyễn Hương	Quỳnh	01/06/2002	DH36KT02	122	Kế toán	TS. Đoàn Quỳnh Phương
194	030536200266	Neáng	Thai	30/07/2001	DH36KT02	116	Kế toán	TS. Đoàn Quỳnh Phương
195	030536200313	Nông Thị Như	Quỳnh	13/10/2002	DH36KT03	122	Kế toán	TS. Đoàn Quỳnh Phương
196	030536200162	Trần Đức	Tài	31/03/2002	DH36KT04	119	Kế toán	TS. Đoàn Quỳnh Phương
197	030536200175	Nguyễn Thị Lệ	Thanh	12/03/2002	DH36KT04	117	Kế toán	TS. Đoàn Quỳnh Phương
198	030536200160	Nguyễn Thị Diễm	Quỳnh	19/04/2001	DH36KT05	117	Kế toán	TS. Đoàn Quỳnh Phương
199	030536200163	Nguyễn Thị Thanh	Tâm	06/07/2002	DH36KT05	111	Kế toán	TS. Đoàn Quỳnh Phương
200	030536200187	Nguyễn Thị Hồng	Thắm	12/08/2002	DH36KT05	119	Kế toán	TS. Đoàn Quỳnh Phương
201	030536200161	Nguyễn Thị Huỳnh	Sáng	01/01/2002	DH36KT06	117	Kế toán	TS. Đoàn Quỳnh Phương
202	030536200176	Nguyễn Thị Phương	Thanh	24/04/2002	DH36KT06	122	Kế toán	TS. Đoàn Quỳnh Phương
203	030536200241	Trương Ngọc	Trình	24/01/2002	DH36KT01	119	Kế toán	TS. Nguyễn Thị Đoàn Trang
204	030536200174	Lê Thị Các	Tường	19/06/2002	DH36KT01	111	Kế toán	TS. Nguyễn Thị Đoàn Trang
205	030536200267	Đặng Nữ Tuyết	Trình	19/05/2001	DH36KT02	116	Kế toán	TS. Nguyễn Thị Đoàn Trang
206	030536200284	Nguyễn Văn Duy	Trường	18/10/2002	DH36KT02	116	Kế toán	TS. Nguyễn Thị Đoàn Trang
207	030536200170	Nguyễn Cao Cẩm	Tú	26/09/2002	DH36KT02	113	Kế toán	TS. Nguyễn Thị Đoàn Trang
208	030536200223	Nguyễn Thị Thùy	Trang	21/02/2002	DH36KT06	119	Kế toán	TS. Nguyễn Thị Đoàn Trang
209	030536200243	Nguyễn Thị Kim	Trúc	20/08/2002	DH36KT06	114	Kế toán	TS. Nguyễn Thị Đoàn Trang
210	030536200246	Nguyễn Hoàng	Trung	09/11/2002	DH36KT06	113	Kế toán	TS. Nguyễn Thị Đoàn Trang

STT	Mã SV	Họ	Tên	Ngày sinh	Thuộc lớp	STC tích lũy	Khoa Quản lý	GV Hướng dẫn
211	030536200173	Nguyễn Thị	Tuyền	14/07/2002	DH36KT06	122	Kế toán	TS. Nguyễn Thị Đoàn Trang
212	030536200220	Nông Thùy	Trang	26/04/2002	DH36KT01	122	Kế toán	TS. Nguyễn Thị Hiền
213	030536200231	Vũ Thiên	Trang	02/03/2002	DH36KT01	122	Kế toán	TS. Nguyễn Thị Hiền
214	030536200272	Phạm Ngọc Mỹ	Trà	14/09/2002	DH36KT04	119	Kế toán	TS. Nguyễn Thị Hiền
215	030536200228	Trần Thu	Trang	18/11/2002	DH36KT04	119	Kế toán	TS. Nguyễn Thị Hiền
216	030536200230	Võ Thị Thùy	Trang	24/05/2002	DH36KT04	122	Kế toán	TS. Nguyễn Thị Hiền
217	030536200277	Võ Phan Hoàng	Trân	17/07/2002	DH36KT06	122	Kế toán	TS. Nguyễn Thị Hiền
218	030536200217	Lê Ngọc Huyền	Trang	11/05/2002	DH36KT06	119	Kế toán	TS. Nguyễn Thị Hiền
219	030536200218	Lê Thị Mỹ	Trang	17/05/2002	DH36KT06	119	Kế toán	TS. Nguyễn Thị Hiền
220	030536200219	Lê Thùy	Trang	19/02/2002	DH36KT06	116	Kế toán	TS. Nguyễn Thị Hiền
221	030535190181	Trần Bùi Tú	Quân	11/06/2001	DH35KT03	116	Kế toán	TS. Nguyễn Thị Kim Phụng
222	030536200310	Hoàng Cẩm	Nhung	12/10/2002	DH36KT01	122	Kế toán	TS. Nguyễn Thị Kim Phụng
223	030536200153	Đinh Thị Thu	Phương	27/04/2002	DH36KT01	122	Kế toán	TS. Nguyễn Thị Kim Phụng
224	030536200148	Trần Quỳnh	Như	25/01/2002	DH36KT02	122	Kế toán	TS. Nguyễn Thị Kim Phụng
225	030536200149	Triệu Huỳnh Ý	Như	11/03/2002	DH36KT02	122	Kế toán	TS. Nguyễn Thị Kim Phụng
226	030536200155	Nguyễn Thị	Quyên	11/10/2002	DH36KT02	122	Kế toán	TS. Nguyễn Thị Kim Phụng
227	030536200150	Võ Dương Tâm	Như	02/12/2002	DH36KT03	111	Kế toán	TS. Nguyễn Thị Kim Phụng
228	030536200143	Lê Thị Quỳnh	Như	20/11/2002	DH36KT04	122	Kế toán	TS. Nguyễn Thị Kim Phụng
229	030536200142	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	24/03/2002	DH36KT04	119	Kế toán	TS. Nguyễn Thị Kim Phụng
230	030536200253	Nguyễn Thị Thảo	Vi	07/09/2002	DH36KT01	108	Kế toán	TS. Trần Thị Thu Thủy
231	030536200255	Nguyễn Trường	Vụ	05/05/2002	DH36KT01	122	Kế toán	TS. Trần Thị Thu Thủy
232	030536200261	Nguyễn Thị Như	Ý	02/01/2002	DH36KT01	122	Kế toán	TS. Trần Thị Thu Thủy
233	030536200251	Lưu Thị Thảo	Vân	15/03/2002	DH36KT02	116	Kế toán	TS. Trần Thị Thu Thủy
234	030536200260	Hà Như	Ý	22/08/2002	DH36KT02	122	Kế toán	TS. Trần Thị Thu Thủy

STT	Mã SV	Họ	Tên	Ngày sinh	Thuộc lớp	STC tích lũy	Khoa Quản lý	GV Hướng dẫn
235	030536200249	Vũ Dạ Minh	Uyên	08/08/2001	DH36KT04	119	Kế toán	TS. Trần Thị Thu Thủy
236	030536200256	Lê Thị Cẩm	Vy	17/11/2002	DH36KT04	117	Kế toán	TS. Trần Thị Thu Thủy
237	030536200257	Nguyễn Thị Tường	Vy	15/01/2002	DH36KT04	119	Kế toán	TS. Trần Thị Thu Thủy
238	030836200165	Đỗ Thị	Tuyền	23/05/2002	DH36KQ02	113	Kinh tế quốc tế	ThS Lê Hoàng Long
239	030836200240	Nguyễn Trịnh Hoài	Viên	02/07/2002	DH36KQ02	119	Kinh tế quốc tế	ThS Lê Hoàng Long
240	030836200280	Hoàng Trần Nhã	Vy	01/8/2002	DH36KQ02	107	Kinh tế quốc tế	ThS Lê Hoàng Long
241	030836200011	Võ Thị	Bông	08/02/2002	DH36KQ03	114	Kinh tế quốc tế	ThS Lê Hoàng Long
242	030836200016	Nguyễn Thị Quế	Chi	21/05/2002	DH36KQ03	110	Kinh tế quốc tế	ThS Lê Hoàng Long
243	030836200054	Nguyễn Thị Thanh	Hoa	13/12/2002	DH36KQ03	110	Kinh tế quốc tế	ThS Lê Hoàng Long
244	030836200055	Tô Trần Minh	Hoa	15/05/2002	DH36KQ03	114	Kinh tế quốc tế	ThS Lê Hoàng Long
245	030836200157	Bùi Thị Ánh	Tiến	20/05/2002	DH36KQ04	119	Kinh tế quốc tế	ThS. Hoàng Thị Thanh Thuý
246	030836200158	Võ Thị	Tinh	01/10/2002	DH36KQ04	116	Kinh tế quốc tế	ThS. Hoàng Thị Thanh Thuý
247	030836200210	Lê Thị Huyền	Trang	03/01/2002	DH36KQ04	119	Kinh tế quốc tế	ThS. Hoàng Thị Thanh Thuý
248	030836200161	Đàm Thị Mỹ	Tuệ	01/04/2002	DH36KQ04	116	Kinh tế quốc tế	ThS. Hoàng Thị Thanh Thuý
249	030836200238	Phạm Thị	Vi	20/04/2002	DH36KQ04	119	Kinh tế quốc tế	ThS. Hoàng Thị Thanh Thuý
250	030836200246	Nguyễn Thị Thanh	Vy	09/09/2002	DH36KQ04	114	Kinh tế quốc tế	ThS. Hoàng Thị Thanh Thuý
251	030836200249	Nguyễn Thị Như	Ý	15/11/2002	DH36KQ04	119	Kinh tế quốc tế	ThS. Hoàng Thị Thanh Thuý
252	030836200123	Nguyễn Thị Tuyết	Nhi	03/07/2002	DH36KQ02	116	Kinh tế quốc tế	ThS. Nguyễn Trần Lê
253	030836200126	Đinh Tâm	Như	07/11/2002	DH36KQ02	116	Kinh tế quốc tế	ThS. Nguyễn Trần Lê
254	030836200174	Nguyễn Ngọc Phương	Thảo	27/10/2002	DH36KQ02	119	Kinh tế quốc tế	ThS. Nguyễn Trần Lê
255	030836200183	Nguyễn Đức	Thi	06/05/2002	DH36KQ02	119	Kinh tế quốc tế	ThS. Nguyễn Trần Lê
256	030836200200	Phạm Anh	Thư	10/01/2002	DH36KQ02	119	Kinh tế quốc tế	ThS. Nguyễn Trần Lê
257	030836200201	Phạm Nguyễn Minh	Thư	27/06/2002	DH36KQ02	119	Kinh tế quốc tế	ThS. Nguyễn Trần Lê
258	030836200188	Trương Thị Thanh	Thuý	31/10/2002	DH36KQ02	116	Kinh tế quốc tế	ThS. Nguyễn Trần Lê

STT	Mã SV	Họ	Tên	Ngày sinh	Thuộc lớp	STC tích lũy	Khoa Quản lý	GV Hướng dẫn
259	030836200136	Võ Thị Thanh	Phuong	17/01/2002	DH36KQ01	114	Kinh tế quốc tế	ThS. Trần Thị Thuỷ Dung
260	030836200142	Nguyễn Thị Thảo	Quyên	07/12/2002	DH36KQ01	119	Kinh tế quốc tế	ThS. Trần Thị Thuỷ Dung
261	030836200153	Hoàng Thị Mỹ	Tâm	22/08/2002	DH36KQ01	116	Kinh tế quốc tế	ThS. Trần Thị Thuỷ Dung
262	030836200180	Trần Thị Phương	Thảo	20/02/2002	DH36KQ01	116	Kinh tế quốc tế	ThS. Trần Thị Thuỷ Dung
263	030836200181	Võ Thị Phương	Thảo	02/05/2002	DH36KQ01	116	Kinh tế quốc tế	ThS. Trần Thị Thuỷ Dung
264	030836200185	Nguyễn Lê Thành	Thiên	20/01/2001	DH36KQ01	114	Kinh tế quốc tế	ThS. Trần Thị Thuỷ Dung
265	030836200203	Hồ Nguyễn Ngọc	Thức	09/04/2002	DH36KQ01	116	Kinh tế quốc tế	ThS. Trần Thị Thuỷ Dung
266	030836200075	Chiêng Tsiu	Khênh	17/04/2002	DH36KQ03	113	Kinh tế quốc tế	ThS. Trịnh Thị Cẩm Nhung
267	030836200077	Trần Thị Ái	Liên	18/10/2002	DH36KQ03	116	Kinh tế quốc tế	ThS. Trịnh Thị Cẩm Nhung
268	030836200082	Phạm Thị Ánh	Linh	23/09/2002	DH36KQ03	105	Kinh tế quốc tế	ThS. Trịnh Thị Cẩm Nhung
269	030836200084	Phan Thị Mỹ	Linh	16/11/2002	DH36KQ03	119	Kinh tế quốc tế	ThS. Trịnh Thị Cẩm Nhung
270	030836200097	Nguyễn Ngọc Trà	My	01/09/2002	DH36KQ03	119	Kinh tế quốc tế	ThS. Trịnh Thị Cẩm Nhung
271	030836200112	Lê Thị Ánh	Nguyệt	19/10/2002	DH36KQ03	119	Kinh tế quốc tế	ThS. Trịnh Thị Cẩm Nhung
272	030836200120	Nguyễn Hà Yến	Nhi	15/07/2002	DH36KQ03	116	Kinh tế quốc tế	ThS. Trịnh Thị Cẩm Nhung
273	030836200020	Nguyễn Thùy	Dung	09/06/2002	DH36KQ01	119	Kinh tế quốc tế	ThS. Võ Lê Linh Đan
274	030836200030	Phạm Thị Thùy	Dương	13/06/2002	DH36KQ01	116	Kinh tế quốc tế	ThS. Võ Lê Linh Đan
275	030836200090	Nguyễn Lý Thiên	Lộc	01/01/2002	DH36KQ01	116	Kinh tế quốc tế	ThS. Võ Lê Linh Đan
276	030836200087	Nguyễn Duy Minh	Long	27/01/2002	DH36KQ01	114	Kinh tế quốc tế	ThS. Võ Lê Linh Đan
277	030836200108	Nguyễn Thị Hồng	Ngọc	01/02/2002	DH36KQ01	119	Kinh tế quốc tế	ThS. Võ Lê Linh Đan
278	030836200129	Quách Ái	Như	04/02/2002	DH36KQ01	119	Kinh tế quốc tế	ThS. Võ Lê Linh Đan
279	030836200131	Mạc Như	Phong	02/04/2002	DH36KQ01	113	Kinh tế quốc tế	ThS. Võ Lê Linh Đan
280	030836200107	Nguyễn Thị Bích	Ngọc	19/02/2002	DH36KQ04	116	Kinh tế quốc tế	TS. Bùi Công Sơn
281	030836200137	Ngô Thị Bích	Phượng	11/11/2001	DH36KQ04	116	Kinh tế quốc tế	TS. Bùi Công Sơn
282	030836200154	Lê Nguyễn Thanh	Tâm	25/04/2002	DH36KQ04	113	Kinh tế quốc tế	TS. Bùi Công Sơn

STT	Mã SV	Họ	Tên	Ngày sinh	Thuộc lớp	STC tích lũy	Khoa Quản lý	GV Hướng dẫn
283	030836200152	Huỳnh Tấn	Tạo	24/03/2002	DH36KQ04	119	Kinh tế quốc tế	TS. Bùi Công Sơn
284	030836200169	Nguyễn Thị	Thanh	16/12/2002	DH36KQ04	119	Kinh tế quốc tế	TS. Bùi Công Sơn
285	030836200171	Đinh Thị Thu	Thảo	09/03/2002	DH36KQ04	116	Kinh tế quốc tế	TS. Bùi Công Sơn
286	030836200197	Đoàn Hà Anh	Thư	10/06/2002	DH36KQ04	119	Kinh tế quốc tế	TS. Bùi Công Sơn
287	030633170869	Lê Thị Ngọc	Bích	09/06/1999	DH33KQ02	126	Kinh tế quốc tế	TS. Hồ Thuý Ái
288	030834180221	Hà Kim	Thành	28/04/2000	DH34KQ04	123	Kinh tế quốc tế	TS. Hồ Thuý Ái
289	030835190254	Huỳnh Huyền	Trần	05/01/2001	DH35KQ01	118	Kinh tế quốc tế	TS. Hồ Thuý Ái
290	030835190246	Phan Thị Thùy	Trang	25/07/2001	DH35KQ01	124	Kinh tế quốc tế	TS. Hồ Thuý Ái
291	030835190290	Hoàng Nguyễn Hồng	Vy	01/01/2001	DH35KQ02	128	Kinh tế quốc tế	TS. Hồ Thuý Ái
292	030835190117	Trần Hoàng Mai	Loan	11/08/2001	DH35KQ05	125	Kinh tế quốc tế	TS. Hồ Thuý Ái
293	030836200014	Đỗ Thị Kim	Chi	25/11/2002	DH36KQ01	119	Kinh tế quốc tế	TS. Hồ Thuý Ái
294	030836200189	Lương Thị Thanh	Thủy	12/03/2002	DH36KQ01	116	Kinh tế quốc tế	TS. Lê Nguyên Hoàng
295	030836200190	Hồ Thị Như	Thùy	20/12/2002	DH36KQ01	116	Kinh tế quốc tế	TS. Lê Nguyên Hoàng
296	030836200211	Lê Thị Thu	Trang	22/11/2002	DH36KQ01	119	Kinh tế quốc tế	TS. Lê Nguyên Hoàng
297	030836200166	Nguyễn Thị Minh	Tuyền	25/12/2002	DH36KQ01	113	Kinh tế quốc tế	TS. Lê Nguyên Hoàng
298	030836200045	Võ Thị	Hậu	25/08/2002	DH36KQ02	116	Kinh tế quốc tế	TS. Lê Nguyên Hoàng
299	030836200052	Đặng Thuý	Hoa	25/03/2002	DH36KQ02	119	Kinh tế quốc tế	TS. Lê Nguyên Hoàng
300	030836200067	Trần Chế Thanh	Huyền	27/11/2002	DH36KQ02	119	Kinh tế quốc tế	TS. Lê Nguyên Hoàng
301	030836200281	Phạm Thị Trúc	Linh	13/01/2002	DH36KQ05	113	Kinh tế quốc tế	TS. Lê Thị Ánh Tuyết
302	030836200094	Bùi Nữ Bình	Minh	12/11/2002	DH36KQ05	119	Kinh tế quốc tế	TS. Lê Thị Ánh Tuyết
303	030836200095	Nguyễn Lê Thiên	Minh	21/07/2002	DH36KQ05	114	Kinh tế quốc tế	TS. Lê Thị Ánh Tuyết
304	030836200096	Sần Liên	Minh	19/06/2002	DH36KQ05	116	Kinh tế quốc tế	TS. Lê Thị Ánh Tuyết
305	030836200100	Huỳnh Thị Bích	Ngân	16/04/2002	DH36KQ05	116	Kinh tế quốc tế	TS. Lê Thị Ánh Tuyết
306	030836200109	Phạm Thị Như	Ngọc	10/05/2002	DH36KQ05	116	Kinh tế quốc tế	TS. Lê Thị Ánh Tuyết

STT	Mã SV	Họ	Tên	Ngày sinh	Thuộc lớp	STC tích lũy	Khoa Quản lý	GV Hướng dẫn
307	030836200124	Nguyễn Thị Tuyết	Nhi	19/07/2002	DH36KQ05	119	Kinh tế quốc tế	TS. Lê Thị Ánh Tuyết
308	030836200125	Nguyễn Quỳnh	Nhu	03/07/2002	DH36KQ03	116	Kinh tế quốc tế	TS. Ngô Ngọc Quang
309	030836200147	Nguyễn Thị Hương	Quỳnh	18/09/2002	DH36KQ03	116	Kinh tế quốc tế	TS. Ngô Ngọc Quang
310	030836200148	Nguyễn Sang	Sang	19/05/2002	DH36KQ03	116	Kinh tế quốc tế	TS. Ngô Ngọc Quang
311	030836200173	Hồ Thiên	Thảo	14/01/2002	DH36KQ03	116	Kinh tế quốc tế	TS. Ngô Ngọc Quang
312	030836200178	Nguyễn Trần Phương	Thảo	04/02/2002	DH36KQ03	116	Kinh tế quốc tế	TS. Ngô Ngọc Quang
313	030836200265	Trần Lê Uyên	Thảo	19/08/2002	DH36KQ03	111	Kinh tế quốc tế	TS. Ngô Ngọc Quang
314	030836200202	Trương Anh	Thư	09/01/2002	DH36KQ03	119	Kinh tế quốc tế	TS. Ngô Ngọc Quang
315	030836200230	Nguyễn Thị Thu	Uyên	30/04/2002	DH36KQ03	116	Kinh tế quốc tế	TS. Nguyễn Minh Sáng
316	030836200237	Nguyễn Thị Thúy	Vi	12/10/2002	DH36KQ03	119	Kinh tế quốc tế	TS. Nguyễn Minh Sáng
317	030836200243	Trần Ngọc	Vũ	03/10/2002	DH36KQ03	119	Kinh tế quốc tế	TS. Nguyễn Minh Sáng
318	030836200022	Đỗ Thị	Duyên	26/03/2002	DH36KQ04	119	Kinh tế quốc tế	TS. Nguyễn Minh Sáng
319	030836200047	Lương Thị Thu	Hiền	07/05/2002	DH36KQ04	119	Kinh tế quốc tế	TS. Nguyễn Minh Sáng
320	030836200060	Lý Gia	Huy	12/09/2002	DH36KQ04	116	Kinh tế quốc tế	TS. Nguyễn Minh Sáng
321	030836200088	Phạm Trần Minh	Long	22/11/2002	DH36KQ04	116	Kinh tế quốc tế	TS. Nguyễn Minh Sáng
322	030836200134	Nguyễn Thị Thanh	Phụng	13/02/2002	DH36KQ05	119	Kinh tế quốc tế	TS. Nguyễn Thị Hồng Vinh
323	030836200143	Trần Thị Diễm	Quỳnh	25/05/2002	DH36KQ05	116	Kinh tế quốc tế	TS. Nguyễn Thị Hồng Vinh
324	030836200151	Trịnh Đức	Tài	18/06/2002	DH36KQ05	116	Kinh tế quốc tế	TS. Nguyễn Thị Hồng Vinh
325	030836200204	Đỗ Nguyên Nhật	Thương	10/10/2002	DH36KQ05	119	Kinh tế quốc tế	TS. Nguyễn Thị Hồng Vinh
326	030836200232	Lê Thị Ngọc	Vân	23/11/2002	DH36KQ05	113	Kinh tế quốc tế	TS. Nguyễn Thị Hồng Vinh
327	030836200245	Nguyễn Thị Khả	Vy	15/07/2002	DH36KQ05	116	Kinh tế quốc tế	TS. Nguyễn Thị Hồng Vinh
328	030836200252	Bùi Thị	Yến	24/07/2002	DH36KQ05	116	Kinh tế quốc tế	TS. Nguyễn Thị Hồng Vinh
329	030836200003	Huỳnh Lê Vân	Anh	20/08/2002	DH36KQ05	110	Kinh tế quốc tế	TS. Nguyễn Xuân Trường
330	030836200034	Nguyễn Thị Bích	Đằm	02/09/2002	DH36KQ05	116	Kinh tế quốc tế	TS. Nguyễn Xuân Trường

STT	Mã SV	Họ	Tên	Ngày sinh	Thuộc lớp	STC tích lũy	Khoa Quản lý	GV Hướng dẫn
331	030836200033	Tạ Khánh	Đăng	01/05/2002	DH36KQ05	107	Kinh tế quốc tế	TS. Nguyễn Xuân Trường
332	030836200032	Võ Thành	Đạt	19/01/2002	DH36KQ05	116	Kinh tế quốc tế	TS. Nguyễn Xuân Trường
333	030836200257	Triệu Thị	Diễm	22/04/2001	DH36KQ05	102	Kinh tế quốc tế	TS. Nguyễn Xuân Trường
334	030836200026	Trần Cao Kỳ	Duyên	16/12/2002	DH36KQ05	119	Kinh tế quốc tế	TS. Nguyễn Xuân Trường
335	030836200068	Dương Thị Thúy	Huỳnh	08/11/2002	DH36KQ05	116	Kinh tế quốc tế	TS. Nguyễn Xuân Trường
336	030735190113	Võ Công	Tâm	18/10/2001	DH35LK03	116	Luật kinh tế	Cô Thủy
337	030736200086	Phạm Thị	Nhiệm	22/06/2002	DH36LK01	130	Luật kinh tế	Cô. Nguyễn Thị Thu Thủy
338	030736200069	Nguyễn Trần Uyên	Ni	16/08/2002	DH36LK01	124	Luật kinh tế	Cô. Nguyễn Thị Thu Thủy
339	030736200106	Nguyễn Võ Diễm	Tâm	03/12/2002	DH36LK01	124	Luật kinh tế	Cô. Nguyễn Thị Thu Thủy
340	030736200124	Đỗ Thanh	Thanh	16/08/2002	DH36LK01	122	Luật kinh tế	Cô. Nguyễn Thị Thu Thủy
341	030736200139	Nông Thị Mỹ	Thoa	17/09/2002	DH36LK01	127	Luật kinh tế	Cô. Nguyễn Thị Thu Thủy
342	030736200146	Trần Thị Thương	Thương	13/09/2002	DH36LK01	130	Luật kinh tế	Cô. Nguyễn Thị Thu Thủy
343	030736200113	Lê Ngọc	Tú	11/11/2002	DH36LK01	118	Luật kinh tế	Cô. Nguyễn Thị Thu Thủy
344	030736200011	Lương Thị Ninh	Chi	24/02/2002	DH36LK03	118	Luật kinh tế	Cô. Nguyễn Kiên Bích Tuyền
345	030736200017	Nguyễn Trần Linh	Đan	03/04/2002	DH36LK03	121	Luật kinh tế	Cô. Nguyễn Kiên Bích Tuyền
346	030736200027	Trần Thị Mỹ	Hạnh	04/12/2002	DH36LK03	130	Luật kinh tế	Cô. Nguyễn Kiên Bích Tuyền
347	030736200032	Lưu Thị Thanh	Hiền	15/08/2002	DH36LK03	115	Luật kinh tế	Cô. Nguyễn Kiên Bích Tuyền
348	030736200037	Trần Thị Kim	Hoàng	09/12/2002	DH36LK03	118	Luật kinh tế	Cô. Nguyễn Kiên Bích Tuyền
349	030736200038	Bạch Thị Như	Huệ	31/08/2002	DH36LK03	121	Luật kinh tế	Cô. Nguyễn Kiên Bích Tuyền
350	030736200199	Lê Đăng	Khoa	11/02/2002	DH36LK03	130	Luật kinh tế	Cô. Nguyễn Kiên Bích Tuyền
351	030736200142	Trần Thị Minh	Thư	09/03/2002	DH36LK02	124	Luật kinh tế	Cô. Nguyễn Ngọc Anh Đào
352	030736200111	Lê Hồng	Tín	29/08/2002	DH36LK02	127	Luật kinh tế	Cô. Nguyễn Ngọc Anh Đào
353	030736200147	Nguyễn Ái	Trà	07/07/2002	DH36LK02	124	Luật kinh tế	Cô. Nguyễn Ngọc Anh Đào
354	030736200151	Trần Nguyễn Uyên	Trân	01/01/2002	DH36LK02	124	Luật kinh tế	Cô. Nguyễn Ngọc Anh Đào

STT	Mã SV	Họ	Tên	Ngày sinh	Thuộc lớp	STC tích lũy	Khoa Quản lý	GV Hướng dẫn
355	030736200152	Lê Thị Kiều	Trình	01/04/2002	DH36LK02	124	Luật kinh tế	Cô. Nguyễn Ngọc Anh Đào
356	030736200002	Đinh Thị Ngọc	Anh	08/03/2002	DH36LK03	118	Luật kinh tế	Cô. Nguyễn Ngọc Anh Đào
357	030736200007	Huỳnh Tấn	Bảo	09/11/2002	DH36LK03	119	Luật kinh tế	Cô. Nguyễn Ngọc Anh Đào
358	030736200100	Phạm Thị Trúc	Quyên	31/01/2002	DH36LK03	124	Luật kinh tế	Cô. Nguyễn Ngọc Thảo Phương
359	030736200129	Hoàng Thị	Thảo	18/03/2002	DH36LK03	124	Luật kinh tế	Cô. Nguyễn Ngọc Thảo Phương
360	030736200177	Phạm Minh	Thông	30/10/2002	DH36LK03	124	Luật kinh tế	Cô. Nguyễn Ngọc Thảo Phương
361	030736200143	Phạm Công	Thức	25/05/2002	DH36LK03	124	Luật kinh tế	Cô. Nguyễn Ngọc Thảo Phương
362	030736200144	Hồ Thị Thanh	Thương	17/07/2002	DH36LK03	127	Luật kinh tế	Cô. Nguyễn Ngọc Thảo Phương
363	030736200141	Nguyễn Thị Ngọc	Thùy	22/08/2002	DH36LK03	127	Luật kinh tế	Cô. Nguyễn Ngọc Thảo Phương
364	030736200196	Hoàng Thị Thu	Thùy	04/04/2002	DH36LK03	121	Luật kinh tế	Cô. Nguyễn Ngọc Thảo Phương
365	030736200193	Ngô Thị Thanh	Thùy	24/01/2002	DH36LK03	130	Luật kinh tế	Cô. Nguyễn Ngọc Thảo Phương
366	030736200183	Trần Thu	Ngân	26/02/2002	DH36LK02	118	Luật kinh tế	Cô. Nguyễn Thị Tâm
367	030736200190	Trần Thị Thanh	Nhàn	15/01/2002	DH36LK02	130	Luật kinh tế	Cô. Nguyễn Thị Tâm
368	030736200082	Lê Nguyễn Yến	Nhi	14/02/2002	DH36LK02	124	Luật kinh tế	Cô. Nguyễn Thị Tâm
369	030736200089	Nguyễn Ngọc Tuyết	Nhung	02/07/2002	DH36LK02	130	Luật kinh tế	Cô. Nguyễn Thị Tâm
370	030736200101	Trần Ngọc Mỹ	Quyên	05/01/2002	DH36LK02	127	Luật kinh tế	Cô. Nguyễn Thị Tâm
371	030736200133	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	16/08/2002	DH36LK02	121	Luật kinh tế	Cô. Nguyễn Thị Tâm
372	030736200137	Lê Hoàng An	Thịnh	26/08/2002	DH36LK02	124	Luật kinh tế	Cô. Nguyễn Thị Tâm
373	030736200066	Lê Thị	Mơ	07/08/2002	DH36LK04	127	Luật kinh tế	Cô. Phạm Hồng Diên
374	030736200068	Trần Thị Ngọc	My	10/04/2002	DH36LK04	121	Luật kinh tế	Cô. Phạm Hồng Diên
375	030736200070	Đặng Thanh	Nga	29/10/2002	DH36LK04	115	Luật kinh tế	Cô. Phạm Hồng Diên
376	030736200075	Đỗ Trần Phương	Ngân	08/09/2002	DH36LK04	121	Luật kinh tế	Cô. Phạm Hồng Diên
377	030736200080	Lê Minh	Nhật	15/03/2002	DH36LK04	116	Luật kinh tế	Cô. Phạm Hồng Diên
378	030736200081	Dương Thị Hoài	Nhi	10/09/2002	DH36LK04	127	Luật kinh tế	Cô. Phạm Hồng Diên

STT	Mã SV	Họ	Tên	Ngày sinh	Thuộc lớp	STC tích lũy	Khoa Quản lý	GV Hướng dẫn
379	030736200176	Nguyễn Lê Phương	Thảo	14/02/2002	DH36LK04	130	Luật kinh tế	Cô. Trần Thị Bích Nga
380	030736200110	Phạm Văn	Tiến	24/10/2002	DH36LK04	118	Luật kinh tế	Cô. Trần Thị Bích Nga
381	030736200149	Trần Thị Thuý	Trang	02/09/2002	DH36LK04	118	Luật kinh tế	Cô. Trần Thị Bích Nga
382	030736200150	Võ Phạm Huyền	Trang	21/12/2002	DH36LK04	124	Luật kinh tế	Cô. Trần Thị Bích Nga
383	030736200115	Nguyễn Lương	Tuấn	30/09/2002	DH36LK04	127	Luật kinh tế	Cô. Trần Thị Bích Nga
384	030736200166	Bùi Thanh	Vinh	24/09/2002	DH36LK04	115	Luật kinh tế	Cô. Trần Thị Bích Nga
385	030736200197	Nguyễn Ngọc Thảo	Vy	02/3/2002	DH36LK04	115	Luật kinh tế	Cô. Trần Thị Bích Nga
386	030736200201	Nguyễn Thị Tường	Vy	10/11/2002	DH36LK04	130	Luật kinh tế	Cô. Trần Thị Bích Nga
387	030736200112	Nguyễn Trí	Tin	14/05/2002	DH36LK03	127	Luật kinh tế	Cô. Trần Thị Thu Hà
388	030736200148	Lê Ngọc Thùy	Trang	21/09/2002	DH36LK03	118	Luật kinh tế	Cô. Trần Thị Thu Hà
389	030736200153	Nguyễn Thị Mai	Trinh	13/07/2002	DH36LK03	124	Luật kinh tế	Cô. Trần Thị Thu Hà
390	030736200170	Dương Thị Thúy	Vy	15/09/2002	DH36LK03	127	Luật kinh tế	Cô. Trần Thị Thu Hà
391	030736200174	Nguyễn Thị Hải	Yến	16/08/2002	DH36LK03	127	Luật kinh tế	Cô. Trần Thị Thu Hà
392	030736200001	Đặng Trương Vĩ	An	09/01/2002	DH36LK04	124	Luật kinh tế	Cô. Trần Thị Thu Hà
393	030736200181	Ngô Ngọc Kim	Anh	18/03/2002	DH36LK04	124	Luật kinh tế	Cô. Trần Thị Thu Hà
394	030736200008	Đỗ Việt	Biển	17/10/2002	DH36LK04	115	Luật kinh tế	Cô. Trần Thị Thu Hà
395	030736200182	Trần Mai	Linh	18/11/2002	DH36LK03	121	Luật kinh tế	Cô. Trương Thị Thanh Trúc
396	030736200195	Thiều Thị Mỹ	Linh	14/11/2002	DH36LK03	125	Luật kinh tế	Cô. Trương Thị Thanh Trúc
397	030736200060	Nguyễn Phát	Lộc	03/11/2002	DH36LK03	121	Luật kinh tế	Cô. Trương Thị Thanh Trúc
398	030736200061	Đỗ Xuân	Lợi	24/09/2002	DH36LK03	130	Luật kinh tế	Cô. Trương Thị Thanh Trúc
399	030736200064	Phạm Văn	Lý	17/02/2002	DH36LK03	130	Luật kinh tế	Cô. Trương Thị Thanh Trúc
400	030736200093	Nguyễn Nữ Hoàng	Oanh	16/04/2002	DH36LK03	130	Luật kinh tế	Cô. Trương Thị Thanh Trúc
401	030736200185	Nguyễn Trần Gia	Phong	07/12/2002	DH36LK03	130	Luật kinh tế	Cô. Trương Thị Thanh Trúc
402	030736200096	Dương Thị	Phuong	20/11/2002	DH36LK03	130	Luật kinh tế	Cô. Trương Thị Thanh Trúc

STT	Mã SV	Họ	Tên	Ngày sinh	Thuộc lớp	STC tích lũy	Khoa Quản lý	GV Hướng dẫn
403	030736200114	Cao Thanh	Tuấn	16/09/2002	DH36LK01	115	Luật kinh tế	Cô. Vương Tuyết Linh
404	030736200119	Lê Thị Bích	Tuyền	02/10/2001	DH36LK01	130	Luật kinh tế	Cô. Vương Tuyết Linh
405	030736200121	Lâm Thanh	Tuyết	18/06/2002	DH36LK01	130	Luật kinh tế	Cô. Vương Tuyết Linh
406	030736200122	Lục Ngọc Anh	Tỳ	16/07/2002	DH36LK01	130	Luật kinh tế	Cô. Vương Tuyết Linh
407	030736200163	Nguyễn Thị Hồng	Vi	28/12/2002	DH36LK01	130	Luật kinh tế	Cô. Vương Tuyết Linh
408	030736200167	Lã Minh	Vũ	13/03/2001	DH36LK01	130	Luật kinh tế	Cô. Vương Tuyết Linh
409	030736200169	Võ Nguyễn Thành	Vũ	17/05/2002	DH36LK01	124	Luật kinh tế	Cô. Vương Tuyết Linh
410	030736200173	Nguyễn Thị Thảo	Vy	06/08/2002	DH36LK01	124	Luật kinh tế	Cô. Vương Tuyết Linh
411	030736200043	Đặng Thị Thu	Huyền	22/11/2002	DH36LK02	127	Luật kinh tế	Cô. Nguyễn Thị Kim Thoa
412	030736200051	Lê Nguyễn Thị Thùy	Linh	14/10/2002	DH36LK02	127	Luật kinh tế	Cô. Nguyễn Thị Kim Thoa
413	030736200052	Lê Thị Ánh	Linh	06/11/2002	DH36LK02	127	Luật kinh tế	Cô. Nguyễn Thị Kim Thoa
414	030736200053	Lê Thị Trúc	Linh	31/10/2002	DH36LK02	127	Luật kinh tế	Cô. Nguyễn Thị Kim Thoa
415	030736200054	Nguyễn Đình Trúc	Linh	01/10/2002	DH36LK02	127	Luật kinh tế	Cô. Nguyễn Thị Kim Thoa
416	030736200058	Phạm Thùy	Linh	22/04/2002	DH36LK02	118	Luật kinh tế	Cô. Nguyễn Thị Kim Thoa
417	030736200063	Trần Cẩm	Ly	21/01/2002	DH36LK02	127	Luật kinh tế	Cô. Nguyễn Thị Kim Thoa
418	030736200175	Nguyễn Thị Ngọc	Yến	23/02/2002	DH36LK01	127	Luật kinh tế	Cô: Bùi Kim Dung
419	030736200004	Đỗ Thị Vân	Anh	01/09/2002	DH36LK02	124	Luật kinh tế	Cô: Bùi Kim Dung
420	030736200006	Đặng Ngọc	Ánh	26/04/2002	DH36LK02	124	Luật kinh tế	Cô: Bùi Kim Dung
421	030736200009	Đặng Minh	Bình	12/07/2002	DH36LK02	130	Luật kinh tế	Cô: Bùi Kim Dung
422	030736200016	Trương Thùy	Dương	21/07/2002	DH36LK02	124	Luật kinh tế	Cô: Bùi Kim Dung
423	030736200022	Lộc Thị Kim	Giang	09/01/2002	DH36LK02	121	Luật kinh tế	Cô: Bùi Kim Dung
424	030736200036	Nguyễn Thị	Hòa	29/11/2002	DH36LK02	124	Luật kinh tế	Cô: Bùi Kim Dung
425	030736200039	Đỗ Thị Hồng	Huệ	29/04/2002	DH36LK02	121	Luật kinh tế	Cô: Bùi Kim Dung
426	030736200090	Nguyễn Thị	Nhung	19/08/2002	DH36LK04	125	Luật kinh tế	Thầy. Viên Thế Giang

STT	Mã SV	Họ	Tên	Ngày sinh	Thuộc lớp	STC tích lũy	Khoa Quản lý	GV Hướng dẫn
427	030736200097	Đặng Thị Trúc	Phương	26/11/2002	DH36LK04	121	Luật kinh tế	Thầy. Viên Thế Giang
428	030736200098	Lê Thị Bích	Phương	24/09/2002	DH36LK04	115	Luật kinh tế	Thầy. Viên Thế Giang
429	030736200102	Võ Thị Thảo	Quyên	01/05/2002	DH36LK04	130	Luật kinh tế	Thầy. Viên Thế Giang
430	030736200105	Bùi Thị	Sinh	09/03/2002	DH36LK04	127	Luật kinh tế	Thầy. Viên Thế Giang
431	030736200123	Đoàn Thị Thanh	Thanh	17/11/2002	DH36LK04	130	Luật kinh tế	Thầy. Viên Thế Giang
432	030736200131	Lê Nguyễn Thanh	Thảo	12/05/2002	DH36LK04	121	Luật kinh tế	Thầy. Viên Thế Giang
433	030736200020	Phạm Anh	Đức	26/06/2002	DH36LK04	121	Luật kinh tế	Thầy. Bùi Huy Tùng
434	030736200013	Nguyễn Tiến	Dũng	21/05/2002	DH36LK04	118	Luật kinh tế	Thầy. Bùi Huy Tùng
435	030736200030	Trần Ngọc	Hân	14/04/2002	DH36LK04	124	Luật kinh tế	Thầy. Bùi Huy Tùng
436	030736200035	Đặng Lê	Hòa	19/11/2002	DH36LK04	127	Luật kinh tế	Thầy. Bùi Huy Tùng
437	030736200040	Từ Thị	Huệ	19/03/2002	DH36LK04	124	Luật kinh tế	Thầy. Bùi Huy Tùng
438	030736200048	Nguyễn Tài	Khả	26/05/2001	DH36LK04	130	Luật kinh tế	Thầy. Bùi Huy Tùng
439	030736200049	Ngô Thị	Lân	19/06/2002	DH36LK04	127	Luật kinh tế	Thầy. Bùi Huy Tùng
440	030736200065	Đặng Thị Phương	Minh	09/08/2002	DH36LK04	115	Luật kinh tế	Thầy. Bùi Huy Tùng
441	030736200050	Đồng Tuấn	Linh	28/04/2002	DH36LK01	124	Luật kinh tế	Thầy. Hồ Xuân Thắng
442	030736200198	Trịnh Thị Ngọc	Mai	11/05/2002	DH36LK01	121	Luật kinh tế	Thầy. Hồ Xuân Thắng
443	030736200071	Đồng Thị Quỳnh	Nga	12/10/2001	DH36LK01	130	Luật kinh tế	Thầy. Hồ Xuân Thắng
444	030736200072	Lê Thị Thanh	Nga	13/11/2002	DH36LK01	121	Luật kinh tế	Thầy. Hồ Xuân Thắng
445	030736200073	Nguyễn Thị Thanh	Nga	20/07/2002	DH36LK01	124	Luật kinh tế	Thầy. Hồ Xuân Thắng
446	030736200076	Võ Thị Thúy	Ngân	12/08/2002	DH36LK01	121	Luật kinh tế	Thầy. Hồ Xuân Thắng
447	030736200084	Phạm Thị Yến	Nhi	28/03/2002	DH36LK01	118	Luật kinh tế	Thầy. Hồ Xuân Thắng
448	030736200202	Nguyễn Thị	Anh	02/02/2002	DH36LK01	124	Luật kinh tế	Thầy. Võ Song Toàn
449	030736200015	Nguyễn Thái	Dương	24/01/2002	DH36LK01	121	Luật kinh tế	Thầy. Võ Song Toàn
450	030736200025	Trương Lê Thu	Hà	24/11/2002	DH36LK01	127	Luật kinh tế	Thầy. Võ Song Toàn

STT	Mã SV	Họ	Tên	Ngày sinh	Thuộc lớp	STC tích lũy	Khoa Quản lý	GV Hướng dẫn
451	030736200189	Nguyễn Thị Khánh	Hà	05/03/2002	DH36LK01	115	Luật kinh tế	Thầy. Võ Song Toàn
452	030736200031	Đào Lê Mỹ	Hận	30/05/2002	DH36LK01	121	Luật kinh tế	Thầy. Võ Song Toàn
453	030736200026	Công Minh	Hạnh	04/02/2002	DH36LK01	127	Luật kinh tế	Thầy. Võ Song Toàn
454	030736200044	Võ Thị Thu	Huyền	15/09/2002	DH36LK01	130	Luật kinh tế	Thầy. Võ Song Toàn
455	030136200155	Mùi Mỹ	Hào	14/12/2001	DH36NH02	118	Ngân hàng	ThS. Đặng Trí Dũng
456	030136200156	Trần Vi	Hào	01/02/2002	DH36NH02	115	Ngân hàng	ThS. Đặng Trí Dũng
457	030136200150	Nguyễn Anh	Hào	07/11/2002	DH36NH03	124	Ngân hàng	ThS. Đặng Trí Dũng
458	030136200164	Phạm Thị Vũ	Hằng	27/10/2002	DH36NH04	124	Ngân hàng	ThS. Đặng Trí Dũng
459	030136200157	Võ Tâm	Hào	27/04/2002	DH36NH04	118	Ngân hàng	ThS. Đặng Trí Dũng
460	030136200145	Lưu Hồng	Hạnh	20/09/2002	DH36NH06	121	Ngân hàng	ThS. Đặng Trí Dũng
461	030136200148	Trần Hồng	Hạnh	29/10/2002	DH36NH06	118	Ngân hàng	ThS. Đặng Trí Dũng
462	030136200152	Nguyễn Vũ	Hào	06/05/2002	DH36NH06	127	Ngân hàng	ThS. Đặng Trí Dũng
463	030136200825	Nguyễn Thị Thu	Hằng	10/01/2002	DH36NH07	124	Ngân hàng	ThS. Đặng Trí Dũng
464	030136200147	Nguyễn Thị Hồng	Hạnh	20/11/2002	DH36NH07	121	Ngân hàng	ThS. Đặng Trí Dũng
465	030136200044	Dương Gia	Bảo	11/04/2002	DH36NH01	124	Ngân hàng	ThS. Lê Hoài Ân
466	030136200116	Bé Thành	Đạt	25/01/2002	DH36NH02	121	Ngân hàng	ThS. Lê Hoài Ân
467	030136200792	Long Thị Kim	Đẹp	22/11/2001	DH36NH04	127	Ngân hàng	ThS. Lê Hoài Ân
468	030136200019	Nguyễn Lê Phương	Anh	08/09/2002	DH36NH05	130	Ngân hàng	ThS. Lê Hoài Ân
469	030136200023	Nguyễn Thị Minh	Anh	14/10/2002	DH36NH05	121	Ngân hàng	ThS. Lê Hoài Ân
470	030136200030	Phan Trâm	Anh	29/07/2002	DH36NH05	127	Ngân hàng	ThS. Lê Hoài Ân
471	030136200048	Phạm Quốc	Bảo	31/05/2002	DH36NH05	115	Ngân hàng	ThS. Lê Hoài Ân
472	030136200038	Vũ Thị Lan	Anh	06/11/2002	DH36NH06	115	Ngân hàng	ThS. Lê Hoài Ân
473	030136200011	Đào Thị Vân	Anh	18/02/2002	DH36NH07	127	Ngân hàng	ThS. Lê Hoài Ân
474	030136200067	Trương Thị Minh	Châu	13/02/2002	DH36NH07	127	Ngân hàng	ThS. Lê Hoài Ân

STT	Mã SV	Họ	Tên	Ngày sinh	Thuộc lớp	STC tích lũy	Khoa Quản lý	GV Hướng dẫn
475	030632163441	PHẠM HỒNG	NHÂN	09/09/1998	DH32NH06	114	Ngân hàng	ThS. Phạm Thanh Nhật
476	030136200428	Đặng Hồng Yên	Nhi	31/03/2002	DH36NH01	115	Ngân hàng	ThS. Phạm Thanh Nhật
477	030136200437	Nguyễn Thị Thanh	Nhi	06/08/2002	DH36NH01	115	Ngân hàng	ThS. Phạm Thanh Nhật
478	030136200443	Nhâm Yên	Nhi	06/06/2002	DH36NH01	124	Ngân hàng	ThS. Phạm Thanh Nhật
479	030136200456	Bùi Thị Tố	Như	31/10/2002	DH36NH01	121	Ngân hàng	ThS. Phạm Thanh Nhật
480	030136200431	Lê Thị Xuân	Nhi	24/02/2002	DH36NH02	115	Ngân hàng	ThS. Phạm Thanh Nhật
481	030136200795	Ka	Như	12/08/2001	DH36NH03	130	Ngân hàng	ThS. Phạm Thanh Nhật
482	030136200462	Phạm Thị Quỳnh	Như	25/05/2002	DH36NH04	130	Ngân hàng	ThS. Phạm Thanh Nhật
483	030136200425	Trương Quang	Nhân	16/03/2002	DH36NH05	121	Ngân hàng	ThS. Phạm Thanh Nhật
484	030136200440	Nguyễn Thị Yên	Nhi	04/05/2002	DH36NH06	127	Ngân hàng	ThS. Phạm Thanh Nhật
485	030136200762	Đinh Thị Tường	Vy	08/03/2002	DH36NH02	121	Ngân hàng	ThS. Trần Anh Tuấn
486	030136200760	Diệp Mai Thảo	Vy	14/06/2002	DH36NH03	121	Ngân hàng	ThS. Trần Anh Tuấn
487	030136200790	Nguyễn Thị	Yến	12/03/2002	DH36NH03	124	Ngân hàng	ThS. Trần Anh Tuấn
488	030136200767	Lê Thảo	Vy	15/04/2002	DH36NH04	124	Ngân hàng	ThS. Trần Anh Tuấn
489	030136200777	Võ Ngọc Tường	Vy	23/12/2002	DH36NH04	121	Ngân hàng	ThS. Trần Anh Tuấn
490	030136200779	Trần Nguyễn Trung	Vỹ	31/03/2002	DH36NH04	124	Ngân hàng	ThS. Trần Anh Tuấn
491	030136200783	Nguyễn Thị Như	Ý	19/06/2000	DH36NH04	118	Ngân hàng	ThS. Trần Anh Tuấn
492	030136200781	Võ Ngọc	Xuân	24/05/2002	DH36NH05	124	Ngân hàng	ThS. Trần Anh Tuấn
493	030136200768	Lý Thảo	Vy	15/01/2002	DH36NH06	130	Ngân hàng	ThS. Trần Anh Tuấn
494	030136200763	Hồ Thị Hà	Vy	26/02/2002	DH36NH07	121	Ngân hàng	ThS. Trần Anh Tuấn
495	030136200785	Trần Thị Mỹ	Ý	01/01/2002	DH36NH07	130	Ngân hàng	ThS. Trần Anh Tuấn
496	030136200274	Lư Thị Ngọc	Lan	11/01/2002	DH36NH01	121	Ngân hàng	ThS. Trần Kim Long
497	030136200261	Đoàn Lê Kim	Khánh	18/02/2002	DH36NH03	115	Ngân hàng	ThS. Trần Kim Long
498	030136200249	Trần Hoàng	Kiệt	10/09/2002	DH36NH03	127	Ngân hàng	ThS. Trần Kim Long

STT	Mã SV	Họ	Tên	Ngày sinh	Thuộc lớp	STC tích lũy	Khoa Quản lý	GV Hướng dẫn
499	030136200794	K'	Kiều	01/09/2001	DH36NH04	118	Ngân hàng	ThS. Trần Kim Long
500	030136200275	Nguyễn Minh Thùy	Lan	29/01/2002	DH36NH04	121	Ngân hàng	ThS. Trần Kim Long
501	030136200264	Võ Gia	Khiêm	17/06/2002	DH36NH05	124	Ngân hàng	ThS. Trần Kim Long
502	030136200253	Đặng Mỹ	Kỳ	23/04/2002	DH36NH05	124	Ngân hàng	ThS. Trần Kim Long
503	030136200248	Nguyễn Tấn	Kiệt	14/02/2002	DH36NH06	124	Ngân hàng	ThS. Trần Kim Long
504	030136200279	Nguyễn Nhất	Lâm	08/11/2002	DH36NH06	130	Ngân hàng	ThS. Trần Kim Long
505	030136200271	Nguyễn Lê Nhật	Lam	19/12/2002	DH36NH07	115	Ngân hàng	ThS. Trần Kim Long
506	030136200027	Nguyễn Văn	Anh	21/03/2002	DH36NH01	124	Ngân hàng	ThS. Trần Thị Bình An
507	030136200029	Phan Minh Lý	Anh	21/11/2002	DH36NH01	118	Ngân hàng	ThS. Trần Thị Bình An
508	030136200837	Mai	Anh	18/07/2002	DH36NH01	130	Ngân hàng	ThS. Trần Thị Bình An
509	030136200001	Biện Huỳnh Gia	Ái	20/01/2002	DH36NH03	127	Ngân hàng	ThS. Trần Thị Bình An
510	030136200014	Lê Kế	Anh	19/12/2002	DH36NH03	127	Ngân hàng	ThS. Trần Thị Bình An
511	030136200015	Lương Trần Minh	Anh	23/08/2002	DH36NH03	124	Ngân hàng	ThS. Trần Thị Bình An
512	030136200016	Nguyễn Thị Mai	Anh	16/03/2002	DH36NH03	118	Ngân hàng	ThS. Trần Thị Bình An
513	030136200006	Phan Duy	An	13/04/2002	DH36NH04	118	Ngân hàng	ThS. Trần Thị Bình An
514	030136200008	Vũ Công	An	02/12/2002	DH36NH07	115	Ngân hàng	ThS. Trần Thị Bình An
515	030136200132	Nguyễn Ngọc Kim	Giao	25/06/2002	DH36NH01	121	Ngân hàng	TS. Lê Hà Diễm Chi
516	030136200138	Nguyễn Thị Thu	Hà	01/10/2002	DH36NH02	118	Ngân hàng	TS. Lê Hà Diễm Chi
517	030136200168	Trịnh Hải	Hằng	10/10/2002	DH36NH02	124	Ngân hàng	TS. Lê Hà Diễm Chi
518	030136200134	Lê Thị Thu	Hà	13/03/2002	DH36NH03	121	Ngân hàng	TS. Lê Hà Diễm Chi
519	030136200174	Nguyễn Ngọc	Hân	09/05/2002	DH36NH03	118	Ngân hàng	TS. Lê Hà Diễm Chi
520	030136200128	Nguyễn Cao Kỳ	Gia	04/07/2002	DH36NH04	121	Ngân hàng	TS. Lê Hà Diễm Chi
521	030136200835	Trịnh Thị Mỹ	Duyên	08/01/2002	DH36NH05	115	Ngân hàng	TS. Lê Hà Diễm Chi
522	030136200108	Nguyễn Trần Thúy	Duyên	20/01/2002	DH36NH05	118	Ngân hàng	TS. Lê Hà Diễm Chi

STT	Mã SV	Họ	Tên	Ngày sinh	Thuộc lớp	STC tích lũy	Khoa Quản lý	GV Hướng dẫn
523	030136200171	Hoàng Gia	Hân	24/04/2002	DH36NH05	124	Ngân hàng	TS. Lê Hà Diễm Chi
524	030136200176	Phạm Ngọc	Hân	12/04/2002	DH36NH05	124	Ngân hàng	TS. Lê Hà Diễm Chi
525	030136200466	Võ Khả	Oanh	20/09/2002	DH36NH01	130	Ngân hàng	TS. Lê Thanh Ngọc
526	030136200450	Ngô Thị	Nhung	29/04/2002	DH36NH02	118	Ngân hàng	TS. Lê Thanh Ngọc
527	030136200502	Trần Thị Thu	Phương	31/01/2002	DH36NH02	130	Ngân hàng	TS. Lê Thanh Ngọc
528	030136200500	Trần	Phương	11/12/2002	DH36NH03	127	Ngân hàng	TS. Lê Thanh Ngọc
529	030136200454	Trần Thị Hồng	Nhung	03/11/2002	DH36NH04	124	Ngân hàng	TS. Lê Thanh Ngọc
530	030136200455	Trần Thị Kim	Nhung	05/08/2002	DH36NH04	121	Ngân hàng	TS. Lê Thanh Ngọc
531	030136200796	Na Phi	Nít	29/12/2001	DH36NH04	121	Ngân hàng	TS. Lê Thanh Ngọc
532	030136200472	Nguyễn Hồng	Phấn	28/12/2002	DH36NH04	121	Ngân hàng	TS. Lê Thanh Ngọc
533	030136200479	Lâm Vĩnh	Phúc	30/12/2002	DH36NH06	117	Ngân hàng	TS. Lê Thanh Ngọc
534	030136200494	Nguyễn Thị Mỹ	Phương	27/08/2002	DH36NH06	130	Ngân hàng	TS. Lê Thanh Ngọc
535	030136200465	Nguyễn Thị Phương	Oanh	25/10/2002	DH36NH07	121	Ngân hàng	TS. Lê Thanh Ngọc
536	030136200566	Nguyễn Quốc	Tuấn	29/08/2002	DH36NH01	125	Ngân hàng	TS. Ngô Văn Tuấn
537	030136200733	Nguyễn Thị Tú	Uyên	25/09/2002	DH36NH01	121	Ngân hàng	TS. Ngô Văn Tuấn
538	030136200758	Phạm Viết	Vĩnh	19/05/2002	DH36NH02	121	Ngân hàng	TS. Ngô Văn Tuấn
539	030136200568	Nguyễn Trường	Tùng	16/09/2002	DH36NH03	121	Ngân hàng	TS. Ngô Văn Tuấn
540	030136200759	Trần Anh	Vũ	30/03/2002	DH36NH03	124	Ngân hàng	TS. Ngô Văn Tuấn
541	030136200578	Đỗ Thị Lan	Tường	30/04/2002	DH36NH04	115	Ngân hàng	TS. Ngô Văn Tuấn
542	030136200736	Phạm Thu	Uyên	20/12/2002	DH36NH04	127	Ngân hàng	TS. Ngô Văn Tuấn
543	030136200577	Thạch Thị Ánh	Tuyết	23/03/2002	DH36NH05	121	Ngân hàng	TS. Ngô Văn Tuấn
544	030136200730	Ngô Hoàng Mỹ	Uyên	11/08/2002	DH36NH06	121	Ngân hàng	TS. Ngô Văn Tuấn
545	030136200738	Trần Nhật Bảo	Uyên	28/03/2002	DH36NH06	118	Ngân hàng	TS. Ngô Văn Tuấn
546	030136200573	Nguyễn Thị Ngọc	Tuyền	25/08/2002	DH36NH07	127	Ngân hàng	TS. Ngô Văn Tuấn

STT	Mã SV	Họ	Tên	Ngày sinh	Thuộc lớp	STC tích lũy	Khoa Quản lý	GV Hướng dẫn
547	030136200697	Lý Ngọc	Trân	04/04/2002	DH36NH02	122	Ngân hàng	TS. Nguyễn Anh Tú
548	030136200706	Kiều Thị Ngọc	Trinh	24/10/2002	DH36NH02	118	Ngân hàng	TS. Nguyễn Anh Tú
549	030136200689	Thái Thị Bích	Trâm	23/08/2002	DH36NH03	121	Ngân hàng	TS. Nguyễn Anh Tú
550	030136200671	Trần Thị Huyền	Trang	25/02/2002	DH36NH03	121	Ngân hàng	TS. Nguyễn Anh Tú
551	030136200564	Võ Nhân	Tuân	17/01/2002	DH36NH04	121	Ngân hàng	TS. Nguyễn Anh Tú
552	030136200665	Nguyễn Thị Huyền	Trang	17/11/2002	DH36NH05	118	Ngân hàng	TS. Nguyễn Anh Tú
553	030136200703	Nguyễn Minh	Trí	15/09/2002	DH36NH05	130	Ngân hàng	TS. Nguyễn Anh Tú
554	030136200707	Lê Thị Hồng	Trinh	04/05/2002	DH36NH05	124	Ngân hàng	TS. Nguyễn Anh Tú
555	030136200679	Lê Thị Bích	Trâm	16/04/2002	DH36NH06	121	Ngân hàng	TS. Nguyễn Anh Tú
556	030136200700	Phạm Thị Huyền	Trân	04/11/2002	DH36NH07	118	Ngân hàng	TS. Nguyễn Anh Tú
557	030136200711	Phạm Thị Thùy	Trinh	09/11/2002	DH36NH07	121	Ngân hàng	TS. Nguyễn Anh Tú
558	030134180244	Nguyễn Phan Mai	Linh	02/06/2000	DH34NH02	123	Ngân hàng	TS. Nguyễn Hoàng Vĩnh Lộc
559	030136200285	Ngô Thị Phương	Liên	02/05/2002	DH36NH02	121	Ngân hàng	TS. Nguyễn Hoàng Vĩnh Lộc
560	030136200287	Nguyễn Thị Thúy	Liều	05/01/2002	DH36NH02	121	Ngân hàng	TS. Nguyễn Hoàng Vĩnh Lộc
561	030136200290	Đinh Nguyễn Phương	Linh	24/12/2002	DH36NH03	124	Ngân hàng	TS. Nguyễn Hoàng Vĩnh Lộc
562	030136200294	Nguyễn Thị Ngọc	Linh	11/11/2002	DH36NH03	124	Ngân hàng	TS. Nguyễn Hoàng Vĩnh Lộc
563	030136200281	Lê Thư	Lê	25/07/2002	DH36NH04	121	Ngân hàng	TS. Nguyễn Hoàng Vĩnh Lộc
564	030136200282	Nông Thị	Lệ	07/08/2002	DH36NH05	124	Ngân hàng	TS. Nguyễn Hoàng Vĩnh Lộc
565	030136200289	Bùi Ngọc	Linh	28/01/2002	DH36NH05	121	Ngân hàng	TS. Nguyễn Hoàng Vĩnh Lộc
566	030136200298	Trần Thị Mỹ	Linh	04/04/2002	DH36NH05	127	Ngân hàng	TS. Nguyễn Hoàng Vĩnh Lộc
567	030136200293	Nguyễn Thị Khánh	Linh	27/09/2002	DH36NH06	121	Ngân hàng	TS. Nguyễn Hoàng Vĩnh Lộc
568	030136200412	Lê Khôi	Nguyên	29/09/2002	DH36NH01	121	Ngân hàng	TS. Nguyễn Minh Nhật
569	030136200414	Nguyễn Đoàn Cao	Nguyên	02/04/2002	DH36NH02	127	Ngân hàng	TS. Nguyễn Minh Nhật
570	030136200421	Nguyễn Thị	Nguyệt	08/03/2002	DH36NH02	118	Ngân hàng	TS. Nguyễn Minh Nhật

STT	Mã SV	Họ	Tên	Ngày sinh	Thuộc lớp	STC tích lũy	Khoa Quản lý	GV Hướng dẫn
571	030136200394	Nguyễn Hải	Ngọc	10/09/2002	DH36NH03	127	Ngân hàng	TS. Nguyễn Minh Nhật
572	030136200401	Phan Hồng	Ngọc	07/09/2002	DH36NH03	121	Ngân hàng	TS. Nguyễn Minh Nhật
573	030136200388	Hoàng Thị Bích	Ngọc	12/11/2002	DH36NH04	124	Ngân hàng	TS. Nguyễn Minh Nhật
574	030136200404	Trần Cao Bảo	Ngọc	12/05/2002	DH36NH04	130	Ngân hàng	TS. Nguyễn Minh Nhật
575	030136200405	Trần Như	Ngọc	10/10/2000	DH36NH05	118	Ngân hàng	TS. Nguyễn Minh Nhật
576	030136200409	Huỳnh Vũ Hạnh	Nguyên	04/01/2002	DH36NH05	121	Ngân hàng	TS. Nguyễn Minh Nhật
577	030136200417	Y Thị Mỹ	Nguyên	31/03/2002	DH36NH07	124	Ngân hàng	TS. Nguyễn Minh Nhật
578	030136200078	Trịnh Thị	Diễm	13/01/2002	DH36NH01	130	Ngân hàng	TS. Nguyễn Thị Minh Châu
579	030136200096	Huỳnh Thị Hồng	Duy	13/03/2002	DH36NH01	118	Ngân hàng	TS. Nguyễn Thị Minh Châu
580	030136200123	Võ Thành	Đông	29/06/2002	DH36NH02	118	Ngân hàng	TS. Nguyễn Thị Minh Châu
581	030136200851	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	06/12/2002	DH36NH02	115	Ngân hàng	TS. Nguyễn Thị Minh Châu
582	030136200084	Hoàng Thùy	Dung	19/08/2002	DH36NH03	130	Ngân hàng	TS. Nguyễn Thị Minh Châu
583	030136200097	Ngô Khánh	Duy	10/12/2002	DH36NH03	118	Ngân hàng	TS. Nguyễn Thị Minh Châu
584	030136200090	Nguyễn Yến Phương	Dung	26/09/2002	DH36NH04	127	Ngân hàng	TS. Nguyễn Thị Minh Châu
585	030136200085	Hồ Phương	Dung	11/05/2002	DH36NH06	121	Ngân hàng	TS. Nguyễn Thị Minh Châu
586	030136200113	Nguyễn Thị Thùy	Dương	01/09/2002	DH36NH06	124	Ngân hàng	TS. Nguyễn Thị Minh Châu
587	030136200083	Đặng Thị Vi	Dung	25/02/2002	DH36NH07	124	Ngân hàng	TS. Nguyễn Thị Minh Châu
588	030135190194	Nguyễn Nhật	Hoàng	14/05/2001	DH35NH04	127	Ngân hàng	TS. Nguyễn Thị Mỹ Hạnh
589	030136200236	Lê Thanh	Hương	21/05/2002	DH36NH01	127	Ngân hàng	TS. Nguyễn Thị Mỹ Hạnh
590	030136200244	Vi Hoài Thu	Hương	27/03/2002	DH36NH01	121	Ngân hàng	TS. Nguyễn Thị Mỹ Hạnh
591	030136200213	Lê Thị	Huệ	18/03/2002	DH36NH03	130	Ngân hàng	TS. Nguyễn Thị Mỹ Hạnh
592	030136200230	Hà Hữu	Hưng	10/12/2002	DH36NH04	118	Ngân hàng	TS. Nguyễn Thị Mỹ Hạnh
593	030136200854	Nguyễn Như Quỳnh	Hương	04/01/2001	DH36NH04	124	Ngân hàng	TS. Nguyễn Thị Mỹ Hạnh
594	030136200214	Tạ Trần Đức	Hùng	22/05/2002	DH36NH05	127	Ngân hàng	TS. Nguyễn Thị Mỹ Hạnh

STT	Mã SV	Họ	Tên	Ngày sinh	Thuộc lớp	STC tích lũy	Khoa Quản lý	GV Hướng dẫn
595	030136200211	Dương Minh	Hoàng	09/02/2002	DH36NH06	127	Ngân hàng	TS. Nguyễn Thị Mỹ Hạnh
596	030136200231	Trương Chấn	Hưng	15/08/2002	DH36NH07	121	Ngân hàng	TS. Nguyễn Thị Mỹ Hạnh
597	030136200233	Đinh Thị Thúy	Hương	18/09/2002	DH36NH07	121	Ngân hàng	TS. Nguyễn Thị Mỹ Hạnh
598	030632162074	LÂM MINH	TẤN	15/12/1998	DH32NH01	123	Ngân hàng	TS. Nguyễn Thị Thu Trang
599	030136200545	Trần Thị Minh	Tâm	12/03/2002	DH36NH01	118	Ngân hàng	TS. Nguyễn Thị Thu Trang
600	030136200805	Phạm Lam Thanh	Thảo	01/04/2002	DH36NH01	115	Ngân hàng	TS. Nguyễn Thị Thu Trang
601	030136200587	Phạm Đắc	Thạnh	25/03/2001	DH36NH02	121	Ngân hàng	TS. Nguyễn Thị Thu Trang
602	030136200603	Trần Vũ Hiền	Thảo	26/07/2002	DH36NH02	124	Ngân hàng	TS. Nguyễn Thị Thu Trang
603	030136200591	Lê Thị Thu	Thảo	14/12/2002	DH36NH03	125	Ngân hàng	TS. Nguyễn Thị Thu Trang
604	030136200598	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	09/01/2002	DH36NH03	124	Ngân hàng	TS. Nguyễn Thị Thu Trang
605	030136200850	Nguyễn Thị Phương	Thảo	14/04/2002	DH36NH03	127	Ngân hàng	TS. Nguyễn Thị Thu Trang
606	030136200863	Huỳnh Phương	Thảo	10/10/2002	DH36NH04	118	Ngân hàng	TS. Nguyễn Thị Thu Trang
607	030136200808	Nguyễn Thị Mỹ	Tâm	02/10/2002	DH36NH05	124	Ngân hàng	TS. Nguyễn Thị Thu Trang
608	030136200581	Nguyễn Ngọc Duy	Thái	27/03/2002	DH36NH06	124	Ngân hàng	TS. Nguyễn Thị Thu Trang
609	030136200260	Huỳnh Phúc	Khanh	15/09/1998	DH36NH02	130	Ngân hàng	TS. Nguyễn Trung Hiếu
610	030136200226	Nguyễn Thị Diệu	Huyền	02/05/2002	DH36NH03	130	Ngân hàng	TS. Nguyễn Trung Hiếu
611	030136200229	Trịnh Thị	Huyền	24/05/2002	DH36NH04	127	Ngân hàng	TS. Nguyễn Trung Hiếu
612	030136200219	Nguyễn Quang	Huy	21/11/2001	DH36NH05	127	Ngân hàng	TS. Nguyễn Trung Hiếu
613	030136200223	Huỳnh Thị Ngọc	Huyền	25/02/2002	DH36NH06	118	Ngân hàng	TS. Nguyễn Trung Hiếu
614	030136200258	Phan Thế	Khang	04/05/2002	DH36NH06	124	Ngân hàng	TS. Nguyễn Trung Hiếu
615	030136200240	Nguyễn Thị Thanh	Hương	23/08/2002	DH36NH07	121	Ngân hàng	TS. Nguyễn Trung Hiếu
616	030136200243	Văn Thị Lan	Hương	14/07/2002	DH36NH07	130	Ngân hàng	TS. Nguyễn Trung Hiếu
617	030136200225	Lê Thị Kim	Huyền	31/01/2002	DH36NH07	130	Ngân hàng	TS. Nguyễn Trung Hiếu
618	030136200259	Trần Nguyên	Khang	24/08/2002	DH36NH07	121	Ngân hàng	TS. Nguyễn Trung Hiếu

STT	Mã SV	Họ	Tên	Ngày sinh	Thuộc lớp	STC tích lũy	Khoa Quản lý	GV Hướng dẫn
619	030136200348	Phạm Quang	Nam	26/02/2002	DH36NH02	118	Ngân hàng	TS. Phạm Hải Nam
620	030136200386	Dương Thị Hoài	Ngọc	06/12/2002	DH36NH02	130	Ngân hàng	TS. Phạm Hải Nam
621	030136200338	Trà	My	17/09/2002	DH36NH03	118	Ngân hàng	TS. Phạm Hải Nam
622	030136200323	Trần Thị	Màu	29/07/2002	DH36NH04	127	Ngân hàng	TS. Phạm Hải Nam
623	030136200332	Đàn Nguyễn Huyền	My	08/10/2002	DH36NH04	115	Ngân hàng	TS. Phạm Hải Nam
624	030136200377	Trần Thị Thu	Ngân	18/08/2002	DH36NH04	118	Ngân hàng	TS. Phạm Hải Nam
625	030136200833	Hồ Nguyễn Thanh	Ngân	11/11/2002	DH36NH04	124	Ngân hàng	TS. Phạm Hải Nam
626	030136200352	Trần Thị Thanh	Nga	17/07/2002	DH36NH05	124	Ngân hàng	TS. Phạm Hải Nam
627	030136200364	Nguyễn Kim	Ngân	25/12/2002	DH36NH05	118	Ngân hàng	TS. Phạm Hải Nam
628	030136200378	Trương Thị Thúy	Ngân	06/11/2002	DH36NH05	124	Ngân hàng	TS. Phạm Hải Nam
629	030136200301	Nguyễn Thị Hồng	Loan	11/08/2002	DH36NH01	127	Ngân hàng	TS. Phan Thị Linh
630	030136200310	Nguyễn Thế	Lực	13/07/2002	DH36NH01	121	Ngân hàng	TS. Phan Thị Linh
631	030136200317	Nguyễn Thị Ngọc	Mai	06/01/2002	DH36NH01	127	Ngân hàng	TS. Phan Thị Linh
632	030136200305	Huỳnh Công	Lợi	20/10/2001	DH36NH02	124	Ngân hàng	TS. Phan Thị Linh
633	030136200308	Lê Đình	Luyến	19/02/2002	DH36NH05	115	Ngân hàng	TS. Phan Thị Linh
634	030136200321	Ngô Hùng	Mạnh	15/05/2002	DH36NH05	124	Ngân hàng	TS. Phan Thị Linh
635	030136200845	Nguyễn Quan	Lộc	31/08/2002	DH36NH06	121	Ngân hàng	TS. Phan Thị Linh
636	030136200311	Võ Trần Khôi	Lưu	28/06/2002	DH36NH06	115	Ngân hàng	TS. Phan Thị Linh
637	030136200296	Nguyễn Thị Thùy	Linh	06/01/2002	DH36NH07	130	Ngân hàng	TS. Phan Thị Linh
638	030136200843	Phạm Thị Thu	Linh	14/09/2002	DH36NH07	130	Ngân hàng	TS. Phan Thị Linh
639	030136200200	Trần Nguyễn Ngọc	Hoa	05/11/2002	DH36NH01	124	Ngân hàng	TS. Trần Hồng Hà
640	030136200185	Lê Thị	Hiền	28/07/2002	DH36NH02	121	Ngân hàng	TS. Trần Hồng Hà
641	030136200187	Lê Thúy	Hiền	28/01/2002	DH36NH02	127	Ngân hàng	TS. Trần Hồng Hà
642	030136200191	Huỳnh Trung	Hiếu	25/09/2002	DH36NH04	118	Ngân hàng	TS. Trần Hồng Hà

STT	Mã SV	Họ	Tên	Ngày sinh	Thuộc lớp	STC tích lũy	Khoa Quản lý	GV Hướng dẫn
643	030136200178	Lê Công	Hậu	16/02/2002	DH36NH05	127	Ngân hàng	TS. Trần Hồng Hà
644	030136200201	Võ Thị Bích	Hoa	02/06/2002	DH36NH05	115	Ngân hàng	TS. Trần Hồng Hà
645	030136200208	Vũ Thị	Hòa	11/02/2002	DH36NH06	127	Ngân hàng	TS. Trần Hồng Hà
646	030136200184	Lê Nguyễn Phi	Hiền	17/04/2002	DH36NH07	127	Ngân hàng	TS. Trần Hồng Hà
647	030136200193	Nguyễn Hoàng	Hiếu	23/01/2002	DH36NH07	118	Ngân hàng	TS. Trần Hồng Hà
648	030136200206	Ngô Thị Mỹ	Hòa	31/05/2002	DH36NH07	115	Ngân hàng	TS. Trần Hồng Hà
649	030136200798	Thuận Minh	Tiến	05/11/2001	DH36NH01	130	Ngân hàng	TS. Trần Thị Vân Trà
650	030136200550	Mai Thành	Tiên	08/05/2002	DH36NH02	124	Ngân hàng	TS. Trần Thị Vân Trà
651	030136200552	Ngô Hồ Thủy	Tiên	06/12/2002	DH36NH02	121	Ngân hàng	TS. Trần Thị Vân Trà
652	030136200688	Nguyễn Thị Mai	Trâm	15/10/2002	DH36NH02	121	Ngân hàng	TS. Trần Thị Vân Trà
653	030136200551	Nim Cẩm	Tiên	15/05/2002	DH36NH03	121	Ngân hàng	TS. Trần Thị Vân Trà
654	030136200674	Dương Thái Bảo	Trâm	13/04/2002	DH36NH03	121	Ngân hàng	TS. Trần Thị Vân Trà
655	030136200680	Lê Thị Bích	Trâm	16/03/2002	DH36NH03	124	Ngân hàng	TS. Trần Thị Vân Trà
656	030136200684	Ngô Diệu Phương	Trâm	14/07/2002	DH36NH03	121	Ngân hàng	TS. Trần Thị Vân Trà
657	030136200642	Nguyễn Thị Anh	Thư	18/08/2002	DH36NH06	118	Ngân hàng	TS. Trần Thị Vân Trà
658	030136200659	Vương Hoa	Trà	27/05/2002	DH36NH06	124	Ngân hàng	TS. Trần Thị Vân Trà
659	030136200519	Lê Thị Tú	Quyên	22/04/2002	DH36NH01	121	Ngân hàng	TS. Trần Vương Thịnh
660	030136200505	Lê Nguyễn Kim	Phượng	10/10/2002	DH36NH02	124	Ngân hàng	TS. Trần Vương Thịnh
661	030136200507	Nguyễn Thị Minh	Phượng	06/06/2002	DH36NH02	121	Ngân hàng	TS. Trần Vương Thịnh
662	030136200516	Phạm Ngọc	Quý	07/09/2002	DH36NH04	115	Ngân hàng	TS. Trần Vương Thịnh
663	030136200518	Lê Ngọc Tố	Quyên	06/09/2002	DH36NH04	124	Ngân hàng	TS. Trần Vương Thịnh
664	030136200504	Đoàn Thị Bích	Phượng	09/09/2002	DH36NH05	118	Ngân hàng	TS. Trần Vương Thịnh
665	030136200846	Phạm Lê Nhật	Quỳnh	21/4/2002	DH36NH05	121	Ngân hàng	TS. Trần Vương Thịnh
666	030136200501	Trần Thị Song	Phượng	07/08/2002	DH36NH06	124	Ngân hàng	TS. Trần Vương Thịnh

STT	Mã SV	Họ	Tên	Ngày sinh	Thuộc lớp	STC tích lũy	Khoa Quản lý	GV Hướng dẫn
667	030136200491	Nguyễn Anh	Phuong	19/10/2002	DH36NH07	115	Ngân hàng	TS. Trần Vương Thịnh
668	030136200492	Nguyễn Hoàng Như	Phuong	13/04/2002	DH36NH07	121	Ngân hàng	TS. Trần Vương Thịnh
669	030136200503	Võ Thị Thu	Phuong	10/09/2002	DH36NH07	121	Ngân hàng	TS. Trần Vương Thịnh
670	030435190065	Trần Thị Thu	Hằng	01/10/2001	DH35AV05	132	Ngoại ngữ	Lê Nguyễn Bảo
671	030436200003	Đặng Phạm Quỳnh	Anh	27/11/2002	DH36AV01	119	Ngoại ngữ	Lê Nguyễn Bảo
672	030436200009	Lê Thị Quỳnh	Anh	09/10/2002	DH36AV01	118	Ngoại ngữ	Lê Nguyễn Bảo
673	030436200040	Nguyễn Vũ Thị Hải	Dương	27/02/2002	DH36AV01	121	Ngoại ngữ	Lê Nguyễn Bảo
674	030436200253	Nguyễn Thị Minh	Anh	01/12/2002	DH36AV02	117	Ngoại ngữ	Lê Nguyễn Bảo
675	030436200034	Lâm Thị Hồng	Duyên	23/09/2002	DH36AV02	119	Ngoại ngữ	Lê Nguyễn Bảo
676	030436200051	Đặng Thị Mỹ	Hạnh	26/09/2002	DH36AV02	118	Ngoại ngữ	Lê Nguyễn Bảo
677	030436200261	Võ Thị Thúy	Ái	03/02/2002	DH36AV03	124	Ngoại ngữ	Lê Nguyễn Bảo
678	030436200015	Trần Minh	Ánh	01/07/2002	DH36AV03	116	Ngoại ngữ	Lê Nguyễn Bảo
679	030436200048	Phạm Ngọc	Giàu	29/10/2002	DH36AV03	120	Ngoại ngữ	Lê Nguyễn Bảo
680	030436200019	Trần Thị Tú	Bình	22/05/2002	DH36AV04	116	Ngoại ngữ	Lê Nguyễn Bảo
681	030436200017	Nguyễn Ngọc Khánh	Băng	08/05/2002	DH36AV05	121	Ngoại ngữ	Lê Nguyễn Bảo
682	030436200025	Hoàng Quỳnh	Chi	05/11/2002	DH36AV05	118	Ngoại ngữ	Lê Nguyễn Bảo
683	030435190143	Lê Dương Đức	Nhật	17/12/2001	DH35AV04	114	Ngoại ngữ	Lê Thị Minh Thủy
684	030436200113	Nguyễn Thị Cẩm	Ngân	11/01/2002	DH36AV01	119	Ngoại ngữ	Lê Thị Minh Thủy
685	030436200262	Huỳnh Yến	Ngọc	22/12/2002	DH36AV01	118	Ngoại ngữ	Lê Thị Minh Thủy
686	030436200110	Huỳnh Thị Kim	Ngân	09/03/2002	DH36AV02	119	Ngoại ngữ	Lê Thị Minh Thủy
687	030436200112	Nguyễn Thanh	Ngân	07/06/2002	DH36AV02	118	Ngoại ngữ	Lê Thị Minh Thủy
688	030436200115	Nguyễn Thị Phương	Ngân	30/08/2002	DH36AV02	122	Ngoại ngữ	Lê Thị Minh Thủy
689	030436200134	Triều Thị	Nhung	19/03/2002	DH36AV02	124	Ngoại ngữ	Lê Thị Minh Thủy
690	030436200124	Lê Thị Yến	Nhi	17/01/2002	DH36AV03	116	Ngoại ngữ	Lê Thị Minh Thủy

STT	Mã SV	Họ	Tên	Ngày sinh	Thuộc lớp	STC tích lũy	Khoa Quản lý	GV Hướng dẫn
691	030436200133	Trần Thị Hồng	Nhung	10/09/2002	DH36AV03	121	Ngoại ngữ	Lê Thị Minh Thủy
692	030436200109	Bùi Đặng Kim	Ngân	10/06/2002	DH36AV04	121	Ngoại ngữ	Lê Thị Minh Thủy
693	030436200125	Nguyễn Ngọc Mai	Nhi	22/07/2002	DH36AV04	121	Ngoại ngữ	Lê Thị Minh Thủy
694	030436200130	Vũ Thị Hạnh	Nhi	27/04/2002	DH36AV04	119	Ngoại ngữ	Lê Thị Minh Thủy
695	030435190268	Phạm Lê Thanh	Xuân	24/09/2001	DH35AV03	132	Ngoại ngữ	Lê Thị Thủy Nhung
696	030436200208	Lại Hồ Anh	Trung	28/06/2002	DH36AV01	119	Ngoại ngữ	Lê Thị Thủy Nhung
697	030436200158	Nguyễn Thị Cẩm	Tú	20/01/2002	DH36AV01	124	Ngoại ngữ	Lê Thị Thủy Nhung
698	030436200233	Lê Thụy Như	Ý	01/06/2002	DH36AV01	118	Ngoại ngữ	Lê Thị Thủy Nhung
699	030436200207	Trần Hiền	Trúc	29/10/2002	DH36AV02	116	Ngoại ngữ	Lê Thị Thủy Nhung
700	030436200210	Nguyễn Thị Mỹ	Uyên	29/01/2002	DH36AV04	122	Ngoại ngữ	Lê Thị Thủy Nhung
701	030436200226	Trần Ngọc Khánh	Vy	25/06/2002	DH36AV04	124	Ngoại ngữ	Lê Thị Thủy Nhung
702	030436200215	Đặng Thị Khánh	Vân	16/06/2002	DH36AV05	116	Ngoại ngữ	Lê Thị Thủy Nhung
703	030436200229	Nguyễn Thanh	Xinh	18/01/2002	DH36AV05	121	Ngoại ngữ	Lê Thị Thủy Nhung
704	030436200230	Phan Kim	Xuân	08/09/2002	DH36AV05	124	Ngoại ngữ	Lê Thị Thủy Nhung
705	030434180165	Nguyễn Thị Ngọc	Phương	08/06/2000	DH34AV03	131	Ngoại ngữ	Nguyễn Hoàn Vũ
706	030435190158	Trần Thế	Phong	30/04/2001	DH35AV03	132	Ngoại ngữ	Nguyễn Hoàn Vũ
707	030435190159	Đặng Vĩnh	Phú	19/12/2001	DH35AV03	132	Ngoại ngữ	Nguyễn Hoàn Vũ
708	030435190156	Hồ Vân	Phi	19/06/2001	DH35AV04	132	Ngoại ngữ	Nguyễn Hoàn Vũ
709	030436200146	Nguyễn Anh	Quân	13/04/2002	DH36AV01	119	Ngoại ngữ	Nguyễn Hoàn Vũ
710	030436200176	Nguyễn Thị Mai	Thắm	27/08/2002	DH36AV01	122	Ngoại ngữ	Nguyễn Hoàn Vũ
711	030436200108	Đinh Thị	Nương	20/02/2002	DH36AV02	121	Ngoại ngữ	Nguyễn Hoàn Vũ
712	030436200175	Nguyễn Thị Hồng	Thắm	04/11/2002	DH36AV02	118	Ngoại ngữ	Nguyễn Hoàn Vũ
713	030436200148	Mai Huỳnh	Quyên	14/03/2002	DH36AV03	121	Ngoại ngữ	Nguyễn Hoàn Vũ
714	030436200153	Trương Diễm	Quỳnh	16/11/2002	DH36AV03	125	Ngoại ngữ	Nguyễn Hoàn Vũ

STT	Mã SV	Họ	Tên	Ngày sinh	Thuộc lớp	STC tích lũy	Khoa Quản lý	GV Hướng dẫn
715	030436200168	Nguyễn Thị Phương	Thanh	12/12/2002	DH36AV03	124	Ngoại ngữ	Nguyễn Hoàn Vũ
716	030436200140	Nguyễn Lê Mai	Phương	15/11/2002	DH36AV04	115	Ngoại ngữ	Nguyễn Hoàn Vũ
717	030436200142	Vũ Nguyễn Hoài	Phương	11/12/2002	DH36AV04	118	Ngoại ngữ	Nguyễn Hoàn Vũ
718	030434180084	Phạm Ngọc	Khuê	20/10/2000	DH34AV02	129	Ngoại ngữ	Nguyễn Hồng Oanh
719	030435190088	Phạm Thị Thu	Hương	29/04/2001	DH35AV03	127	Ngoại ngữ	Nguyễn Hồng Oanh
720	030436200058	Đào Thị Thu	Hiền	19/09/2002	DH36AV01	118	Ngoại ngữ	Nguyễn Hồng Oanh
721	030436200066	Hồ Thị	Hoài	20/10/2002	DH36AV01	124	Ngoại ngữ	Nguyễn Hồng Oanh
722	030436200088	Phạm Thị Mỹ	Lê	26/07/2002	DH36AV01	118	Ngoại ngữ	Nguyễn Hồng Oanh
723	030436200255	Trần Thị Kiều	My	12/02/2002	DH36AV01	119	Ngoại ngữ	Nguyễn Hồng Oanh
724	030436200097	Trần Thị	Ly	10/01/2002	DH36AV02	115	Ngoại ngữ	Nguyễn Hồng Oanh
725	030436200101	Nguyễn Xuân	Mai	20/12/2002	DH36AV02	119	Ngoại ngữ	Nguyễn Hồng Oanh
726	030436200093	Quách Ngọc	Linh	12/12/2002	DH36AV03	121	Ngoại ngữ	Nguyễn Hồng Oanh
727	030436200098	Trương Phạm Lưu	Ly	25/11/2002	DH36AV03	122	Ngoại ngữ	Nguyễn Hồng Oanh
728	030436200251	Nguyễn Thị Lan	Hương	03/05/2002	DH36AV04	124	Ngoại ngữ	Nguyễn Hồng Oanh
729	030436200104	Nguyễn Thị Trà	My	28/04/2002	DH36AV04	119	Ngoại ngữ	Nguyễn Hồng Oanh
730	030436200106	Hồ Thị	Mỹ	26/06/2002	DH36AV05	122	Ngoại ngữ	Nguyễn Hồng Oanh
731	030436200171	Đào Thị Thanh	Thảo	12/09/2002	DH36AV01	125	Ngoại ngữ	Phan Lê Vĩnh Thông
732	030436200180	Nguyễn Huỳnh Quang	Thoại	22/12/2002	DH36AV01	118	Ngoại ngữ	Phan Lê Vĩnh Thông
733	030436200182	Huỳnh Đặng Trung	Thông	28/10/2002	DH36AV01	123	Ngoại ngữ	Phan Lê Vĩnh Thông
734	030436200196	Nguyễn Trần Anh	Thy	29/07/2002	DH36AV01	118	Ngoại ngữ	Phan Lê Vĩnh Thông
735	030436200172	Nguyễn Phương	Thảo	13/03/2002	DH36AV02	122	Ngoại ngữ	Phan Lê Vĩnh Thông
736	030436200191	Nguyễn Huỳnh Anh	Thư	27/10/2002	DH36AV02	122	Ngoại ngữ	Phan Lê Vĩnh Thông
737	030436200197	Trần Bảo	Thy	11/10/2002	DH36AV03	125	Ngoại ngữ	Phan Lê Vĩnh Thông
738	030436200195	Trần Thị Anh	Thư	26/12/2002	DH36AV04	119	Ngoại ngữ	Phan Lê Vĩnh Thông

STT	Mã SV	Họ	Tên	Ngày sinh	Thuộc lớp	STC tích lũy	Khoa Quản lý	GV Hướng dẫn
739	030436200185	Ngô Thị Bảo	Thùy	04/11/2002	DH36AV04	118	Ngoại ngữ	Phan Lê Vĩnh Thông
740	030436200157	Hoàng Thị Thủy	Tiên	17/10/2002	DH36AV04	124	Ngoại ngữ	Phan Lê Vĩnh Thông
741	030436200204	Lê Ngô Hải	Triều	20/09/2002	DH36AV04	118	Ngoại ngữ	Phan Lê Vĩnh Thông
742	030436200189	Nguyễn Thị Hồng	Thuyền	10/09/2002	DH36AV05	122	Ngoại ngữ	Phan Lê Vĩnh Thông
743	030436200206	Phạm Lê Thanh	Trúc	24/11/2002	DH36AV05	118	Ngoại ngữ	Phan Lê Vĩnh Thông
744	030336200011	Trần Thị Huỳnh	Anh	17/06/2002	DH36MK01	111	Quản trị kinh doanh	PGS.TS. Trần Văn Đạt
745	030336200027	Phạm Yến	Chi	23/09/2002	DH36MK01	122	Quản trị kinh doanh	PGS.TS. Trần Văn Đạt
746	030336200341	Đỗ Nguyễn Quốc	Cường	11/07/2002	DH36MK01	114	Quản trị kinh doanh	PGS.TS. Trần Văn Đạt
747	030336200033	Nguyễn Trần Thùy	Dung	30/07/2002	DH36MK01	117	Quản trị kinh doanh	PGS.TS. Trần Văn Đạt
748	030336200042	Nguyễn Thùy	Duyên	30/01/2002	DH36MK01	115	Quản trị kinh doanh	PGS.TS. Trần Văn Đạt
749	030336200067	Phạm Thị	Hằng	07/04/2002	DH36MK01	119	Quản trị kinh doanh	PGS.TS. Trần Văn Đạt
750	030336200079	Huỳnh Thị Tuyết	Hoa	23/01/2002	DH36MK01	117	Quản trị kinh doanh	PGS.TS. Trần Văn Đạt
751	030336200373	Thạch Thị Anh	Thư	04/12/2002	DH36MK04	122	Quản trị kinh doanh	PGS.TS. Trần Văn Đạt
752	030336200162	Phan Thị Kim	Ngân	20/04/2002	DH36MK02	117	Quản trị kinh doanh	ThS. Đinh Thu Quỳnh
753	030336200163	Trần Thị Ngọc	Ngân	24/09/2002	DH36MK02	114	Quản trị kinh doanh	ThS. Đinh Thu Quỳnh
754	030336200187	Nguyễn Thị	Nhi	16/02/2002	DH36MK02	112	Quản trị kinh doanh	ThS. Đinh Thu Quỳnh
755	030336200189	Nguyễn Thị Yến	Nhi	18/12/2002	DH36MK02	122	Quản trị kinh doanh	ThS. Đinh Thu Quỳnh
756	030336200190	Nguyễn Trần Tuyết	Nhi	28/07/2002	DH36MK02	119	Quản trị kinh doanh	ThS. Đinh Thu Quỳnh
757	030336200202	Võ Thị Xuân	Như	04/03/2002	DH36MK02	122	Quản trị kinh doanh	ThS. Đinh Thu Quỳnh
758	030336200203	Nguyễn Thị Hoàng	Oanh	08/12/2002	DH36MK02	115	Quản trị kinh doanh	ThS. Đinh Thu Quỳnh
759	030336200302	Nguyễn Thị Thùy	Trang	15/05/2002	DH36MK04	117	Quản trị kinh doanh	ThS. Đinh Thu Quỳnh
760	030336200134	Phạm Thị Khánh	Linh	09/02/2002	DH36MK04	111	Quản trị kinh doanh	ThS. Dương Văn Bôn
761	030336200149	Hoàng Thảo	My	23/11/2002	DH36MK04	122	Quản trị kinh doanh	ThS. Dương Văn Bôn
762	030336200159	Nguyễn Thị Lê	Ngân	20/01/2002	DH36MK04	122	Quản trị kinh doanh	ThS. Dương Văn Bôn

STT	Mã SV	Họ	Tên	Ngày sinh	Thuộc lớp	STC tích lũy	Khoa Quản lý	GV Hướng dẫn
763	030336200180	Lê Đình Tú	Nhi	18/09/2002	DH36MK04	122	Quản trị kinh doanh	ThS. Dương Văn Bôn
764	030336200186	Nguyễn Thị Ngọc	Nhi	19/01/2002	DH36MK04	122	Quản trị kinh doanh	ThS. Dương Văn Bôn
765	030336200199	Võ Thị Kim	Nhung	14/03/2002	DH36MK04	122	Quản trị kinh doanh	ThS. Dương Văn Bôn
766	030336200232	Nguyễn Ngọc	Tài	04/11/2002	DH36MK04	112	Quản trị kinh doanh	ThS. Dương Văn Bôn
767	030336200338	Vi Thị Hải	Yến	23/03/2002	DH36MK04	117	Quản trị kinh doanh	ThS. Dương Văn Bôn
768	030336200212	Nguyễn Duy	Phương	21/12/2002	DH36MK02	111	Quản trị kinh doanh	ThS. Lê Minh Hoàng Long
769	030336200351	Vũ Đình	Quý	23/07/2000	DH36MK02	117	Quản trị kinh doanh	ThS. Lê Minh Hoàng Long
770	030336200220	Trần Tú	Quyên	10/03/2002	DH36MK02	111	Quản trị kinh doanh	ThS. Lê Minh Hoàng Long
771	030336200223	Đào Thị Phương	Quỳnh	23/04/2002	DH36MK02	112	Quản trị kinh doanh	ThS. Lê Minh Hoàng Long
772	030336200237	Trương Mỹ	Tâm	01/06/2002	DH36MK02	122	Quản trị kinh doanh	ThS. Lê Minh Hoàng Long
773	030336200259	Hồ Trung	Thành	17/07/2002	DH36MK02	112	Quản trị kinh doanh	ThS. Lê Minh Hoàng Long
774	030336200260	Lê Việt	Thành	30/06/2002	DH36MK02	122	Quản trị kinh doanh	ThS. Lê Minh Hoàng Long
775	030336200240	Đỗ Thị Hoa	Tú	07/06/2002	DH36MK04	122	Quản trị kinh doanh	ThS. Lê Minh Hoàng Long
776	030336200295	Trần Lê Mạnh	Thường	06/01/2002	DH36MK01	119	Quản trị kinh doanh	ThS. Ngô Thị Xuân Bình
777	030336200362	Phạm Thị	Thủy	24/01/2002	DH36MK01	117	Quản trị kinh doanh	ThS. Ngô Thị Xuân Bình
778	030336200306	Lê Nguyễn Huyền	Trâm	23/04/2002	DH36MK01	117	Quản trị kinh doanh	ThS. Ngô Thị Xuân Bình
779	030336200319	Nguyễn Công	Trường	13/12/2002	DH36MK01	117	Quản trị kinh doanh	ThS. Ngô Thị Xuân Bình
780	030336200249	Trần Thị Kim	Tuyền	26/11/2001	DH36MK01	120	Quản trị kinh doanh	ThS. Ngô Thị Xuân Bình
781	030336200253	Trần Thị	Tuyết	24/10/2002	DH36MK01	115	Quản trị kinh doanh	ThS. Ngô Thị Xuân Bình
782	030336200017	Lê Thái	Bào	26/03/2002	DH36MK02	119	Quản trị kinh doanh	ThS. Ngô Thị Xuân Bình
783	030336200366	Nguyễn Thị Quế	Trân	25/02/2002	DH36MK04	122	Quản trị kinh doanh	ThS. Ngô Thị Xuân Bình
784	030336200282	Đinh Thu	Thủy	22/12/2002	DH36QT02	119	Quản trị kinh doanh	ThS. Nguyễn Bá Huy
785	030336200296	Đặng Thị Huyền	Trang	28/08/2002	DH36QT02	119	Quản trị kinh doanh	ThS. Nguyễn Bá Huy
786	030336200316	Nguyễn Trần	Trọng	19/09/2002	DH36QT02	122	Quản trị kinh doanh	ThS. Nguyễn Bá Huy

STT	Mã SV	Họ	Tên	Ngày sinh	Thuộc lớp	STC tích lũy	Khoa Quản lý	GV Hướng dẫn
787	030336200320	Đỗ Tiểu	Uyên	08/10/2002	DH36QT02	117	Quản trị kinh doanh	ThS. Nguyễn Bá Huy
788	030336200324	Phạm Thị Khánh	Vân	14/10/2002	DH36QT02	117	Quản trị kinh doanh	ThS. Nguyễn Bá Huy
789	030336200331	Lê Tường	Vy	02/02/2002	DH36QT02	122	Quản trị kinh doanh	ThS. Nguyễn Bá Huy
790	030336200045	Lê Trọng	Đại	24/07/2002	DH36QT03	119	Quản trị kinh doanh	ThS. Nguyễn Bá Huy
791	030336200013	Lý Thiên	Ân	29/04/2002	DH36QT01	108	Quản trị kinh doanh	ThS. Nguyễn Thị Anh Thy
792	030336200010	Phan Thị Ngọc	Anh	08/02/2002	DH36QT01	111	Quản trị kinh doanh	ThS. Nguyễn Thị Anh Thy
793	030336200029	Trần Thị	Diệu	15/01/2002	DH36QT01	119	Quản trị kinh doanh	ThS. Nguyễn Thị Anh Thy
794	030336200049	Dương Huỳnh Nhật	Đông	22/09/2002	DH36QT01	116	Quản trị kinh doanh	ThS. Nguyễn Thị Anh Thy
795	030336200344	Nguyễn Thùy	Dung	29/05/2002	DH36QT01	116	Quản trị kinh doanh	ThS. Nguyễn Thị Anh Thy
796	030336200037	Võ Đình Nhật	Duy	01/12/2002	DH36QT01	116	Quản trị kinh doanh	ThS. Nguyễn Thị Anh Thy
797	030336200072	Lê Thị	Hiền	28/03/2002	DH36QT01	117	Quản trị kinh doanh	ThS. Nguyễn Thị Anh Thy
798	030336200073	Thùy Thị	Hiền	04/09/2002	DH36QT01	113	Quản trị kinh doanh	ThS. Nguyễn Thị Anh Thy
799	030336200078	Tạ Minh	Hiếu	15/09/2002	DH36QT01	119	Quản trị kinh doanh	ThS. Nguyễn Thị Thanh
800	030336200101	Đặng Thị	Hương	07/09/2002	DH36QT01	113	Quản trị kinh doanh	ThS. Nguyễn Thị Thanh
801	030336200095	Tạ Lê Quốc	Huy	23/04/2002	DH36QT01	112	Quản trị kinh doanh	ThS. Nguyễn Thị Thanh
802	030336200114	Võ Hoàng Hữu	Khang	25/10/2002	DH36QT01	119	Quản trị kinh doanh	ThS. Nguyễn Thị Thanh
803	030336200145	Nguyễn Bá	Mạnh	20/02/2002	DH36QT01	113	Quản trị kinh doanh	ThS. Nguyễn Thị Thanh
804	030336200148	Tạ Thị Nguyễn Yển	Mi	28/01/2002	DH36QT01	119	Quản trị kinh doanh	ThS. Nguyễn Thị Thanh
805	030336200170	Nguyễn Thảo	Nguyên	26/01/2002	DH36QT01	116	Quản trị kinh doanh	ThS. Nguyễn Thị Thanh
806	030336200171	Cao Thị Ánh	Nguyệt	13/09/2002	DH36MK03	122	Quản trị kinh doanh	ThS. Nguyễn Tuấn Đạt
807	030336200176	Hồ Trung	Nhân	03/06/2002	DH36MK03	122	Quản trị kinh doanh	ThS. Nguyễn Tuấn Đạt
808	030336200195	Hoàng Lê Cẩm	Nhung	10/05/2002	DH36MK03	119	Quản trị kinh doanh	ThS. Nguyễn Tuấn Đạt
809	030336200370	Quách Mỹ	Phụng	23/08/2002	DH36MK03	122	Quản trị kinh doanh	ThS. Nguyễn Tuấn Đạt
810	030336200213	Nguyễn Trúc	Phương	06/10/2002	DH36MK03	119	Quản trị kinh doanh	ThS. Nguyễn Tuấn Đạt

STT	Mã SV	Họ	Tên	Ngày sinh	Thuộc lớp	STC tích lũy	Khoa Quản lý	GV Hướng dẫn
811	030336200234	Hoàng Ngọc Thanh	Tâm	10/08/2002	DH36MK03	116	Quản trị kinh doanh	ThS. Nguyễn Tuấn Đạt
812	030336200372	Trần Phan Tuyết	Thanh	30/08/2002	DH36MK03	122	Quản trị kinh doanh	ThS. Nguyễn Tuấn Đạt
813	030336200267	Phan Thị	Thảo	20/08/2002	DH36MK02	119	Quản trị kinh doanh	ThS. Phạm Ngọc Thu Trang
814	030336200269	Trương Thị Phương	Thảo	12/06/2002	DH36MK02	109	Quản trị kinh doanh	ThS. Phạm Ngọc Thu Trang
815	030336200285	Đỗ Thị Thanh	Thúy	08/02/2002	DH36MK02	114	Quản trị kinh doanh	ThS. Phạm Ngọc Thu Trang
816	030336200281	Phạm Thị	Thùy	16/03/2002	DH36MK02	119	Quản trị kinh doanh	ThS. Phạm Ngọc Thu Trang
817	030336200297	Hoàng Như	Trang	16/11/2002	DH36MK02	117	Quản trị kinh doanh	ThS. Phạm Ngọc Thu Trang
818	030336200244	Nguyễn Thanh	Tùng	31/07/2002	DH36MK02	112	Quản trị kinh doanh	ThS. Phạm Ngọc Thu Trang
819	030336200358	Trần Văn Kim	Tuyền	26/11/2002	DH36MK02	122	Quản trị kinh doanh	ThS. Phạm Ngọc Thu Trang
820	030336200243	Trần Văn	Tuấn	13/02/2002	DH36MK04	122	Quản trị kinh doanh	ThS. Phạm Ngọc Thu Trang
821	030336200031	Bùi Cẩm	Don	10/07/2002	DH36MK02	119	Quản trị kinh doanh	ThS. Trần Thị Ngọc Quỳnh
822	030336200342	Tô Hà	Giang	12/11/2002	DH36MK02	120	Quản trị kinh doanh	ThS. Trần Thị Ngọc Quỳnh
823	030336200064	Trần Thị	Hảo	29/08/2002	DH36MK02	112	Quản trị kinh doanh	ThS. Trần Thị Ngọc Quỳnh
824	030336200099	Nguyễn Duy	Hung	06/05/2002	DH36MK02	122	Quản trị kinh doanh	ThS. Trần Thị Ngọc Quỳnh
825	030336200119	Phạm Minh	Khoa	16/09/2002	DH36MK02	112	Quản trị kinh doanh	ThS. Trần Thị Ngọc Quỳnh
826	030336200131	Đặng Thị Mỹ	Linh	22/04/2002	DH36MK02	117	Quản trị kinh doanh	ThS. Trần Thị Ngọc Quỳnh
827	030336200364	Phạm Hoàng	Minh	02/01/1999	DH36MK02	117	Quản trị kinh doanh	ThS. Trần Thị Ngọc Quỳnh
828	030336200300	Ngô Vũ Thuý	Trang	09/12/2002	DH36MK04	112	Quản trị kinh doanh	ThS. Trần Thị Ngọc Quỳnh
829	030336200069	Nguyễn Phùng Bảo	Hân	07/09/2002	DH36MK04	119	Quản trị kinh doanh	ThS. Trần Thiên Kỳ
830	030336200076	Hồ Minh	Hiếu	10/10/2002	DH36MK04	115	Quản trị kinh doanh	ThS. Trần Thiên Kỳ
831	030336200080	Nguyễn Thị Cúc	Hoa	20/06/2002	DH36MK04	115	Quản trị kinh doanh	ThS. Trần Thiên Kỳ
832	030336200088	Trần Võ Việt	Hùng	19/08/2002	DH36MK04	119	Quản trị kinh doanh	ThS. Trần Thiên Kỳ
833	030336200122	Huỳnh Thị Như	Lê	16/10/2002	DH36MK04	116	Quản trị kinh doanh	ThS. Trần Thiên Kỳ
834	030336200125	Lâm Huỳnh Hạ	Liên	21/05/2002	DH36MK04	120	Quản trị kinh doanh	ThS. Trần Thiên Kỳ

STT	Mã SV	Họ	Tên	Ngày sinh	Thuộc lớp	STC tích lũy	Khoa Quản lý	GV Hướng dẫn
835	030336200129	Dương Gia	Linh	29/08/2002	DH36MK04	122	Quản trị kinh doanh	ThS. Trần Thiên Kỳ
836	030336200337	Trương Thị Hồng	Ý	20/04/2002	DH36MK04	117	Quản trị kinh doanh	ThS. Trần Thiên Kỳ
837	030336200052	Lê Nguyễn Hương	Giang	08/01/2002	DH36MK03	122	Quản trị kinh doanh	ThS. Võ Thị Ngọc Linh
838	030336200061	Nguyễn Thị	Hải	24/04/2002	DH36MK03	117	Quản trị kinh doanh	ThS. Võ Thị Ngọc Linh
839	030336200074	Đình Thế	Hiển	04/09/2002	DH36MK03	109	Quản trị kinh doanh	ThS. Võ Thị Ngọc Linh
840	030336200091	Mai Thị	Huy	18/12/2002	DH36MK03	122	Quản trị kinh doanh	ThS. Võ Thị Ngọc Linh
841	030336200097	Phạm Nguyễn Thu	Huyền	27/10/2002	DH36MK03	115	Quản trị kinh doanh	ThS. Võ Thị Ngọc Linh
842	030336200121	Lê Thùy	Lan	31/08/2002	DH36MK03	119	Quản trị kinh doanh	ThS. Võ Thị Ngọc Linh
843	030336200167	Hán Thanh Thái	Ngọc	10/07/2002	DH36MK03	119	Quản trị kinh doanh	ThS. Võ Thị Ngọc Linh
844	030336200040	Nguyễn Thị Nữ	Duyên	30/10/2002	DH36QT03	117	Quản trị kinh doanh	TS. Bùi Đức Sinh
845	030336200054	Phan Thị	Giang	06/10/2002	DH36QT03	116	Quản trị kinh doanh	TS. Bùi Đức Sinh
846	030336200075	Nguyễn Văn	Hiển	09/05/2002	DH36QT03	116	Quản trị kinh doanh	TS. Bùi Đức Sinh
847	030336200120	Võ Văn	Khương	08/08/2002	DH36QT03	111	Quản trị kinh doanh	TS. Bùi Đức Sinh
848	030336200349	Vương Đình	Luân	08/01/2002	DH36QT03	116	Quản trị kinh doanh	TS. Bùi Đức Sinh
849	030336200142	Phan Thị Cẩm	Ly	06/03/2002	DH36QT03	114	Quản trị kinh doanh	TS. Bùi Đức Sinh
850	030336200150	Nguyễn Đỗ Hoài	My	29/11/2001	DH36QT03	122	Quản trị kinh doanh	TS. Bùi Đức Sinh
851	030336200215	Nguyễn Nhật	Phượng	15/03/2002	DH36QT03	114	Quản trị kinh doanh	TS. Cảnh Chí Hoàng
852	030336200222	Quách Nhâm	Quyết	14/08/2002	DH36QT03	119	Quản trị kinh doanh	TS. Cảnh Chí Hoàng
853	030336200275	Trần Quách Đức	Thịnh	26/09/2002	DH36QT03	114	Quản trị kinh doanh	TS. Cảnh Chí Hoàng
854	030336200276	Nguyễn Thị	Thơm	08/08/2002	DH36QT03	110	Quản trị kinh doanh	TS. Cảnh Chí Hoàng
855	030336200361	Võ Thị Diệu	Trang	05/07/2002	DH36QT03	114	Quản trị kinh doanh	TS. Cảnh Chí Hoàng
856	030336200356	Nguyễn Hoàng	Văn	15/01/2002	DH36QT03	111	Quản trị kinh doanh	TS. Cảnh Chí Hoàng
857	030336200336	Lý Thị Như	Ý	05/04/2002	DH36QT03	118	Quản trị kinh doanh	TS. Cảnh Chí Hoàng
858	030336200200	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Như	15/11/2002	DH36MK01	120	Quản trị kinh doanh	TS. Châu Đình Linh

STT	Mã SV	Họ	Tên	Ngày sinh	Thuộc lớp	STC tích lũy	Khoa Quản lý	GV Hướng dẫn
859	030336200208	Cao Quỳnh	Phương	10/12/2002	DH36MK01	122	Quản trị kinh doanh	TS. Châu Đình Linh
860	030336200266	Phạm Thị Diệu	Thảo	20/08/2002	DH36MK01	122	Quản trị kinh doanh	TS. Châu Đình Linh
861	030336200274	Lê Phước	Thiện	20/05/2002	DH36MK01	109	Quản trị kinh doanh	TS. Châu Đình Linh
862	030336200277	Mai Thị	Thu	25/07/2002	DH36MK01	122	Quản trị kinh doanh	TS. Châu Đình Linh
863	030336200278	Đặng Lê Mỹ	Thuận	03/11/2002	DH36MK01	122	Quản trị kinh doanh	TS. Châu Đình Linh
864	030336200293	Kiều Thị Hà	Thương	06/05/2002	DH36MK01	119	Quản trị kinh doanh	TS. Châu Đình Linh
865	030336200308	Vũ Hoàng Nhã	Trâm	28/05/2002	DH36MK04	115	Quản trị kinh doanh	TS. Châu Đình Linh
866	030336200158	Mai Thị Bích	Ngân	26/08/2002	DH36QT03	111	Quản trị kinh doanh	TS. Nguyễn Kim Nam
867	030336200161	Nguyễn Thùy Kim	Ngân	06/08/2002	DH36QT03	111	Quản trị kinh doanh	TS. Nguyễn Kim Nam
868	030336200174	Trần Văn	Nhã	07/12/2002	DH36QT03	122	Quản trị kinh doanh	TS. Nguyễn Kim Nam
869	030336200197	Lê Thị	Nhung	29/07/2001	DH36QT03	111	Quản trị kinh doanh	TS. Nguyễn Kim Nam
870	030336200340	Huỳnh Đức	Phát	18/05/2002	DH36QT03	106	Quản trị kinh doanh	TS. Nguyễn Kim Nam
871	030336200207	Nguyễn Thùy Như	Phụng	19/08/2002	DH36QT03	117	Quản trị kinh doanh	TS. Nguyễn Kim Nam
872	030336200209	Đào Thị Thanh	Phương	11/09/2002	DH36QT03	122	Quản trị kinh doanh	TS. Nguyễn Kim Nam
873	030336200323	Phạm Thị Thu	Uyên	24/12/2001	DH36MK02	117	Quản trị kinh doanh	TS. Nguyễn Phúc Quý Thạnh
874	030336200327	Vũ Hoàng	Vũ	17/04/2002	DH36MK02	116	Quản trị kinh doanh	TS. Nguyễn Phúc Quý Thạnh
875	030336200329	Đào Nguyễn Diệu	Vy	16/12/2002	DH36MK02	114	Quản trị kinh doanh	TS. Nguyễn Phúc Quý Thạnh
876	030336200004	Dương Quỳnh	Anh	28/10/2002	DH36MK03	120	Quản trị kinh doanh	TS. Nguyễn Phúc Quý Thạnh
877	030336200008	Lưu Phương	Anh	04/06/2002	DH36MK03	122	Quản trị kinh doanh	TS. Nguyễn Phúc Quý Thạnh
878	030336200022	Trương Thị	Bình	10/02/2002	DH36MK03	122	Quản trị kinh doanh	TS. Nguyễn Phúc Quý Thạnh
879	030336200026	Nguyễn Thị Kim	Chi	23/10/2002	DH36MK03	119	Quản trị kinh doanh	TS. Nguyễn Phúc Quý Thạnh
880	030336200332	Nguyễn Thị Phương	Vy	04/05/2002	DH36MK04	117	Quản trị kinh doanh	TS. Nguyễn Phúc Quý Thạnh
881	030336200089	Nguyễn Thị Lan	Hương	09/07/2000	DH36MK01	114	Quản trị kinh doanh	TS. Nguyễn Thị Thanh Nhân
882	030336200103	Trần Thị Thùy	Hương	25/09/2002	DH36MK01	111	Quản trị kinh doanh	TS. Nguyễn Thị Thanh Nhân

STT	Mã SV	Họ	Tên	Ngày sinh	Thuộc lớp	STC tích lũy	Khoa Quản lý	GV Hướng dẫn
883	030336200117	Đinh Thị	Khảo	15/05/2002	DH36MK01	119	Quản trị kinh doanh	TS. Nguyễn Thị Thanh Nhân
884	030336200157	Hồ Nguyễn Thanh	Ngân	14/05/2002	DH36MK01	117	Quản trị kinh doanh	TS. Nguyễn Thị Thanh Nhân
885	030336200168	Lê Bảo	Ngọc	03/11/2002	DH36MK01	119	Quản trị kinh doanh	TS. Nguyễn Thị Thanh Nhân
886	030336200172	Nguyễn Ánh	Nguyệt	31/01/2002	DH36MK01	111	Quản trị kinh doanh	TS. Nguyễn Thị Thanh Nhân
887	030336200178	Hà Yến	Nhi	20/06/2002	DH36MK01	117	Quản trị kinh doanh	TS. Nguyễn Thị Thanh Nhân
888	030336200238	Nguyễn Kiều	Tiên	29/01/2002	DH36MK04	122	Quản trị kinh doanh	TS. Nguyễn Thị Thanh Nhân
889	030336200322	Lê Hồ Thu	Uyên	20/01/2002	DH36MK03	120	Quản trị kinh doanh	TS. Nguyễn Văn Đạt
890	030336200352	Huỳnh Thị Hồng	Vy	20/04/2002	DH36MK03	119	Quản trị kinh doanh	TS. Nguyễn Văn Đạt
891	030336200001	Nguyễn Xuân	An	19/12/2002	DH36MK04	111	Quản trị kinh doanh	TS. Nguyễn Văn Đạt
892	030336200025	Nguyễn Thị Cẩm	Chi	26/07/2002	DH36MK04	114	Quản trị kinh doanh	TS. Nguyễn Văn Đạt
893	030336200050	Nguyễn Minh	Đức	02/05/2002	DH36MK04	117	Quản trị kinh doanh	TS. Nguyễn Văn Đạt
894	030336200051	Trần Anh	Đức	08/03/2002	DH36MK04	119	Quản trị kinh doanh	TS. Nguyễn Văn Đạt
895	030336200053	Nguyễn Thị Lệ	Giang	25/07/2002	DH36MK04	122	Quản trị kinh doanh	TS. Nguyễn Văn Đạt
896	030336200218	Hoàng Mỹ	Quyên	29/08/2002	DH36QT01	122	Quản trị kinh doanh	TS. Nguyễn Văn Thụ
897	030336200229	Long Đại	Son	04/01/2002	DH36QT01	108	Quản trị kinh doanh	TS. Nguyễn Văn Thụ
898	030336200254	Phạm Ngọc	Thạch	20/12/2002	DH36QT01	116	Quản trị kinh doanh	TS. Nguyễn Văn Thụ
899	030336200287	Trần Thị	Thúy	07/01/2002	DH36QT01	117	Quản trị kinh doanh	TS. Nguyễn Văn Thụ
900	030336200365	Đoàn Nguyễn Phương	Vy	08/10/2002	DH36QT01	119	Quản trị kinh doanh	TS. Nguyễn Văn Thụ
901	030336200015	Phan Khắc Bảo	Ân	23/10/2002	DH36QT02	119	Quản trị kinh doanh	TS. Nguyễn Văn Thụ
902	030336200060	Phan Thị Thu	Hà	30/03/2002	DH36QT02	113	Quản trị kinh doanh	TS. Nguyễn Văn Thụ
903	030336200065	Ngô Nguyệt Thanh	Hằng	25/06/2002	DH36QT02	122	Quản trị kinh doanh	TS. Nguyễn Văn Thụ
904	030633171407	Lê Thị Ngọc	Hà	12/05/1999	DH33MK02	120	Quản trị kinh doanh	TS. Nguyễn Văn Tiến
905	030633170175	Mai Nguyễn Hoàng	Nhi	21/12/1999	DH33QT01	126	Quản trị kinh doanh	TS. Nguyễn Văn Tiến
906	030633170229	Trần Vũ Hoàng	Yến	04/10/1999	DH33QT01	117	Quản trị kinh doanh	TS. Nguyễn Văn Tiến

STT	Mã SV	Họ	Tên	Ngày sinh	Thuộc lớp	STC tích lũy	Khoa Quản lý	GV Hướng dẫn
907	030633171176	Lê Tấn	Phong	25/12/1998	DH33QT03	120	Quản trị kinh doanh	TS. Nguyễn Văn Tiến
908	030633171437	Lê Minh	Sơn	14/09/1999	DH33QT03	120	Quản trị kinh doanh	TS. Nguyễn Văn Tiến
909	030633171445	Lê Thanh	Thùy	03/10/1999	DH33QT03	120	Quản trị kinh doanh	TS. Nguyễn Văn Tiến
910	030334180187	Nguyễn Lê Huỳnh	Như	17/11/2000	DH34MK02	111	Quản trị kinh doanh	TS. Nguyễn Văn Tiến
911	030336200236	Phạm Minh	Tâm	28/07/2002	DH36MK04	122	Quản trị kinh doanh	TS. Nguyễn Văn Tiến
912	030336200286	Phan Thị Thanh	Thúy	21/08/2002	DH36MK03	122	Quản trị kinh doanh	TS. Phạm Hương Diên
913	030336200283	Huỳnh Thị Thu	Thùy	01/10/2002	DH36MK03	109	Quản trị kinh doanh	TS. Phạm Hương Diên
914	030336200284	Nguyễn Thị Ngọc	Thùy	04/11/2002	DH36MK03	117	Quản trị kinh doanh	TS. Phạm Hương Diên
915	030336200369	Phạm Minh	Trường	18/04/2002	DH36MK03	122	Quản trị kinh doanh	TS. Phạm Hương Diên
916	030336200241	Lê Thị Cẩm	Tú	09/05/2002	DH36MK03	113	Quản trị kinh doanh	TS. Phạm Hương Diên
917	030336200246	Vũ Đặng Thanh	Tùng	12/11/2002	DH36MK03	122	Quản trị kinh doanh	TS. Phạm Hương Diên
918	030336200251	Nguyễn Thị Ánh	Tuyết	14/06/2002	DH36MK03	122	Quản trị kinh doanh	TS. Phạm Hương Diên
919	030334180111	Hoàng Mỹ	Khuyên	16/10/2000	DH34QT01	120	Quản trị kinh doanh	TS. Trần Dục Thức
920	030335190153	Thái Trần Minh	Nam	30/12/2001	DH35MK01	125	Quản trị kinh doanh	TS. Trần Dục Thức
921	030335190214	Lâm Thị Mỹ	Phương	16/12/2001	DH35QT03	115	Quản trị kinh doanh	TS. Trần Dục Thức
922	030336200002	Trần Đức	An	12/09/2002	DH36MK01	114	Quản trị kinh doanh	TS. Trần Dục Thức
923	030336200003	Bùi Đào Văn	Anh	09/11/2002	DH36MK01	109	Quản trị kinh doanh	TS. Trần Dục Thức
924	030336200006	Huỳnh Lê Văn	Anh	21/01/2002	DH36MK01	116	Quản trị kinh doanh	TS. Trần Dục Thức
925	030336200256	Lương Văn	Thanh	23/11/2002	DH36MK04	122	Quản trị kinh doanh	TS. Trần Dục Thức
926	030336200183	Ngô Thị Ái	Nhi	20/05/2002	DH36QT02	122	Quản trị kinh doanh	TS. Trần Ngọc Thiện Thy
927	030336200194	Nguyễn An	Nhiên	20/11/2002	DH36QT02	113	Quản trị kinh doanh	TS. Trần Ngọc Thiện Thy
928	030336200230	Trần Văn	Sơn	09/11/2002	DH36QT02	108	Quản trị kinh doanh	TS. Trần Ngọc Thiện Thy
929	030336200235	Lê Thị Thanh	Tâm	07/03/2002	DH36QT02	115	Quản trị kinh doanh	TS. Trần Ngọc Thiện Thy
930	030336200265	Nguyễn Thị	Thảo	14/04/2002	DH36QT02	116	Quản trị kinh doanh	TS. Trần Ngọc Thiện Thy

STT	Mã SV	Họ	Tên	Ngày sinh	Thuộc lớp	STC tích lũy	Khoa Quản lý	GV Hướng dẫn
931	030336200268	Trần Bích	Thảo	26/03/2002	DH36QT02	119	Quản trị kinh doanh	TS. Trần Ngọc Thiện Thy
932	030336200270	Trương Thị	Thảo	02/05/2002	DH36QT02	116	Quản trị kinh doanh	TS. Trần Ngọc Thiện Thy
933	030336200357	Lê Nguyễn Thu	Hoài	16/10/2002	DH36QT02	122	Quản trị kinh doanh	TS. Trương Đình Thái
934	030336200136	Trần Chế	Linh	06/08/2002	DH36QT02	122	Quản trị kinh doanh	TS. Trương Đình Thái
935	030336200140	Đinh Thị Bích	Ly	19/09/2002	DH36QT02	113	Quản trị kinh doanh	TS. Trương Đình Thái
936	030336200141	Đinh Thị Cẩm	Ly	03/05/2002	DH36QT02	119	Quản trị kinh doanh	TS. Trương Đình Thái
937	030336200152	Nguyễn Thị	Mỹ	21/01/2002	DH36QT02	119	Quản trị kinh doanh	TS. Trương Đình Thái
938	030336200153	Phạm Thị Hồng	Mỹ	08/02/2002	DH36QT02	114	Quản trị kinh doanh	TS. Trương Đình Thái
939	030336200169	Đặng Đỗ Thái	Nguyên	03/06/2002	DH36QT02	122	Quản trị kinh doanh	TS. Trương Đình Thái
940	030336200177	Dương Thị Yến	Nhi	22/11/2002	DH36QT02	113	Quản trị kinh doanh	TS. Trương Đình Thái
941	030136200633	Phạm Thanh	Thúy	02/09/2002	DH36TC02	118	Tài chính	PGS. TS Đặng Văn Dân
942	030136200549	Lê Thị Ngọc	Tiên	22/02/2002	DH36TC02	130	Tài chính	PGS. TS Đặng Văn Dân
943	030136200658	Nguyễn Huỳnh	Trà	11/12/2002	DH36TC02	118	Tài chính	PGS. TS Đặng Văn Dân
944	030136200675	Đoàn Thị Bích	Trâm	23/05/2002	DH36TC02	115	Tài chính	PGS. TS Đặng Văn Dân
945	030136200692	Bùi Châu Huyền	Trân	05/04/2002	DH36TC02	124	Tài chính	PGS. TS Đặng Văn Dân
946	030136200696	Lê Thị Huyền	Trân	04/04/2002	DH36TC02	124	Tài chính	PGS. TS Đặng Văn Dân
947	030136200666	Nguyễn Thị Thùy	Trang	20/01/2002	DH36TC02	116	Tài chính	PGS. TS Đặng Văn Dân
948	030136200717	Trần Thanh	Trúc	25/03/2002	DH36TC02	124	Tài chính	PGS. TS Đặng Văn Dân
949	030136200723	Trần Thanh	Trung	12/12/2002	DH36TC02	118	Tài chính	PGS. TS Đặng Văn Dân
950	030136200726	Huỳnh Đặng Nhã	Uyên	21/12/2002	DH36TC02	121	Tài chính	PGS. TS Đặng Văn Dân
951	030136200458	Lê Kiều	Như	09/05/2002	DH36TC06	121	Tài chính	PGS.TS Lê Phan Thị Diệu Thảo
952	030136200461	Phạm Lê Quỳnh	Như	20/12/2002	DH36TC06	127	Tài chính	PGS.TS Lê Phan Thị Diệu Thảo
953	030136200487	Châu Kiều	Phụng	08/04/2002	DH36TC06	121	Tài chính	PGS.TS Lê Phan Thị Diệu Thảo
954	030136200495	Nguyễn Thị Thu	Phương	20/11/2002	DH36TC06	118	Tài chính	PGS.TS Lê Phan Thị Diệu Thảo

STT	Mã SV	Họ	Tên	Ngày sinh	Thuộc lớp	STC tích lũy	Khoa Quản lý	GV Hướng dẫn
955	030136200524	Nguyễn Đức	Quyền	01/09/2002	DH36TC06	124	Tài chính	PGS.TS Lê Phan Thị Diệu Thảo
956	030136200849	Trương Thị Phương	Thị	24/04/2002	DH36TC06	127	Tài chính	PGS.TS Lê Phan Thị Diệu Thảo
957	030136200610	Nguyễn Quang	Thiên	22/10/2002	DH36TC06	124	Tài chính	PGS.TS Lê Phan Thị Diệu Thảo
958	030136200618	Trần Thị Kim	Thoa	25/02/2002	DH36TC06	130	Tài chính	PGS.TS Lê Phan Thị Diệu Thảo
959	030136200645	Nguyễn Thị Minh	Thư	07/11/2002	DH36TC06	121	Tài chính	PGS.TS Lê Phan Thị Diệu Thảo
960	030136200553	Nguyễn Thị Thủy	Tiên	18/02/2002	DH36TC06	124	Tài chính	PGS.TS Lê Phan Thị Diệu Thảo
961	030136200555	Phan Thị Thủy	Tiên	10/11/2002	DH36TC03	124	Tài chính	ThS. Huỳnh Quốc Khiêm
962	030136200693	Dương Thị Bảo	Trần	07/07/2002	DH36TC03	124	Tài chính	ThS. Huỳnh Quốc Khiêm
963	030136200667	Nguyễn Thị Thùy	Trang	16/09/2002	DH36TC03	121	Tài chính	ThS. Huỳnh Quốc Khiêm
964	030136200668	Nguyễn Thị Xuân	Trang	14/03/2002	DH36TC03	124	Tài chính	ThS. Huỳnh Quốc Khiêm
965	030136200709	Nguyễn Trương Phương	Trinh	19/10/2002	DH36TC03	121	Tài chính	ThS. Huỳnh Quốc Khiêm
966	030136200740	Trần Thị Nhã	Uyên	15/08/2002	DH36TC03	121	Tài chính	ThS. Huỳnh Quốc Khiêm
967	030136200749	Đỗ Thị Trà	Vi	07/01/2002	DH36TC03	124	Tài chính	ThS. Huỳnh Quốc Khiêm
968	030136200769	Mai Trần Khánh	Vy	27/03/2002	DH36TC03	124	Tài chính	ThS. Huỳnh Quốc Khiêm
969	030136200088	Nguyễn Thị Mỹ	Dung	23/11/2002	DH36TC04	127	Tài chính	ThS. Huỳnh Quốc Khiêm
970	030136200175	Nguyễn Ngọc	Hân	13/02/2002	DH36TC04	127	Tài chính	ThS. Huỳnh Quốc Khiêm
971	030136200331	Võ Thị Huyền	Mơ	05/09/2002	DH36TC02	124	Tài chính	ThS. Phạm Thị Mỹ Châu
972	030136200380	Võ Thị Thảo	Ngân	07/01/2002	DH36TC02	118	Tài chính	ThS. Phạm Thị Mỹ Châu
973	030136200392	Ngô Thị Hồng	Ngọc	02/08/2002	DH36TC02	130	Tài chính	ThS. Phạm Thị Mỹ Châu
974	030136200442	Nguyễn Võ Yến	Nhi	03/04/2002	DH36TC02	121	Tài chính	ThS. Phạm Thị Mỹ Châu
975	030136200509	Trần Thị Nhật	Phượng	23/10/2002	DH36TC02	127	Tài chính	ThS. Phạm Thị Mỹ Châu
976	030136200523	Vi Thị Tú	Quyên	24/04/2002	DH36TC02	124	Tài chính	ThS. Phạm Thị Mỹ Châu
977	030136200533	Trịnh Thị Hương	Quỳnh	18/10/2002	DH36TC02	124	Tài chính	ThS. Phạm Thị Mỹ Châu
978	030136200608	Đào Thị Lệ	Thị	20/08/2002	DH36TC02	124	Tài chính	ThS. Phạm Thị Mỹ Châu

STT	Mã SV	Họ	Tên	Ngày sinh	Thuộc lớp	STC tích lũy	Khoa Quản lý	GV Hướng dẫn
979	030136200615	Phan Duy	Thọ	19/11/2002	DH36TC02	121	Tài chính	ThS. Phạm Thị Mỹ Châu
980	030136200616	Cao Thị	Thoa	21/06/2002	DH36TC02	124	Tài chính	ThS. Phạm Thị Mỹ Châu
981	030136200276	Hồ Thị	Lãnh	30/06/2002	DH36TC06	118	Tài chính	ThS. Trần Nguyên Sa
982	030136200297	Phạm Ngọc Chúc	Linh	18/02/2002	DH36TC06	127	Tài chính	ThS. Trần Nguyên Sa
983	030136200325	Đỗ Thị Út	Mi	12/10/2002	DH36TC06	124	Tài chính	ThS. Trần Nguyên Sa
984	030136200343	Bùi Lê Thu	Na	01/05/2002	DH36TC06	124	Tài chính	ThS. Trần Nguyên Sa
985	030136200369	Nguyễn Thị Thanh	Ngân	19/07/2002	DH36TC06	121	Tài chính	ThS. Trần Nguyên Sa
986	030136200376	Trần Thảo	Ngân	29/10/2002	DH36TC06	122	Tài chính	ThS. Trần Nguyên Sa
987	030136200391	Lê Thị Huỳnh	Ngọc	14/07/2001	DH36TC06	124	Tài chính	ThS. Trần Nguyên Sa
988	030136200397	Nguyễn Thị Bích	Ngọc	22/02/2001	DH36TC06	121	Tài chính	ThS. Trần Nguyên Sa
989	030136200413	Lê Thảo	Nguyên	07/01/2001	DH36TC06	118	Tài chính	ThS. Trần Nguyên Sa
990	030136200826	Đỗ Yến	Như	30/03/2002	DH36TC06	127	Tài chính	ThS. Trần Nguyên Sa
991	030136200105	Nguyễn Hoàng Mỹ	Duyên	03/01/2002	DH36TC05	115	Tài chính	ThS. Bùi Ngọc Mai Phương
992	030136200107	Nguyễn Thị	Duyên	02/10/2002	DH36TC05	127	Tài chính	ThS. Bùi Ngọc Mai Phương
993	030136200177	Trần Nguyễn Gia	Hân	09/12/2002	DH36TC05	127	Tài chính	ThS. Bùi Ngọc Mai Phương
994	030136200199	Phạm Thị Thanh	Hoa	14/03/2002	DH36TC05	118	Tài chính	ThS. Bùi Ngọc Mai Phương
995	030136200235	Huỳnh Thị Thu	Hương	17/06/2002	DH36TC05	127	Tài chính	ThS. Bùi Ngọc Mai Phương
996	030136200277	Huỳnh Thị Mỹ	Lãnh	15/09/2002	DH36TC05	127	Tài chính	ThS. Bùi Ngọc Mai Phương
997	030136200834	Phan Viết Khánh	Linh	22/11/2002	DH36TC05	118	Tài chính	ThS. Bùi Ngọc Mai Phương
998	030136200334	Lương Quý Hà	My	04/06/2002	DH36TC05	118	Tài chính	ThS. Bùi Ngọc Mai Phương
999	030136200353	Đỗ Thị Ngọc	Ngân	26/06/2002	DH36TC05	127	Tài chính	ThS. Bùi Ngọc Mai Phương
1000	030136200354	Hoàng Thị Kim	Ngân	17/09/2002	DH36TC05	124	Tài chính	ThS. Bùi Ngọc Mai Phương
1001	030136200663	Nguyễn Ngọc Phương	Trang	16/03/2002	DH36TC04	124	Tài chính	ThS. Ngô Sỹ Nam
1002	030136200710	Phạm Thị Phương	Trinh	05/02/2002	DH36TC04	121	Tài chính	ThS. Ngô Sỹ Nam

STT	Mã SV	Họ	Tên	Ngày sinh	Thuộc lớp	STC tích lũy	Khoa Quản lý	GV Hướng dẫn
1003	030136200719	Trần Thị Như	Trúc	02/09/2002	DH36TC04	127	Tài chính	ThS.Ngô Sỹ Nam
1004	030136200571	Nguyễn Ngọc Minh	Tuyền	12/06/2002	DH36TC04	130	Tài chính	ThS.Ngô Sỹ Nam
1005	030136200774	Trần Triệu	Vy	18/11/2002	DH36TC04	118	Tài chính	ThS.Ngô Sỹ Nam
1006	030136200050	Trần Khánh	Băng	14/02/2002	DH36TC05	121	Tài chính	ThS.Ngô Sỹ Nam
1007	030136200072	Trần Đoàn Tùng	Chi	01/09/2002	DH36TC05	121	Tài chính	ThS.Ngô Sỹ Nam
1008	030136200073	Võ Thị Kim	Chi	10/01/2002	DH36TC05	124	Tài chính	ThS.Ngô Sỹ Nam
1009	030136200091	Trương Thị Ngọc	Dung	07/05/2002	DH36TC05	130	Tài chính	ThS.Ngô Sỹ Nam
1010	030136200102	Đinh Thị Mỹ	Duyên	10/04/2002	DH36TC05	118	Tài chính	ThS.Ngô Sỹ Nam
1011	030136200103	Huỳnh Lê Ngọc	Duyên	16/02/2002	DH36TC03	118	Tài chính	ThS.Nguyễn Thị Mai Huyền
1012	030136200858	Trần Thị Cẩm	Giang	05/06/2002	DH36TC03	127	Tài chính	ThS.Nguyễn Thị Mai Huyền
1013	030136200855	Mai Thị Nguyệt	Hạ	29/10/2002	DH36TC03	121	Tài chính	ThS.Nguyễn Thị Mai Huyền
1014	030136200188	Nguyễn Thị	Hiền	18/05/2002	DH36TC03	127	Tài chính	ThS.Nguyễn Thị Mai Huyền
1015	030136200204	Lê Thị Minh	Hòa	28/09/2002	DH36TC03	124	Tài chính	ThS.Nguyễn Thị Mai Huyền
1016	030136200215	Trần Văn	Hùng	11/04/2002	DH36TC03	124	Tài chính	ThS.Nguyễn Thị Mai Huyền
1017	030136200329	Nguyễn Thị Kiều	Mộng	21/09/2002	DH36TC03	124	Tài chính	ThS.Nguyễn Thị Mai Huyền
1018	030136200344	Dương Mỹ	Na	26/02/2002	DH36TC03	127	Tài chính	ThS.Nguyễn Thị Mai Huyền
1019	030136200345	Văn Thị An	Na	24/09/2002	DH36TC03	121	Tài chính	ThS.Nguyễn Thị Mai Huyền
1020	030136200363	Mai Thị Kim	Ngân	04/01/2002	DH36TC03	121	Tài chính	ThS.Nguyễn Thị Mai Huyền
1021	030136200350	Đỗ Thị	Năng	20/01/2002	DH36TC07	127	Tài chính	ThS.Võ Thiên Trang
1022	030136200400	Phạm Như	Ngọc	03/02/2002	DH36TC07	127	Tài chính	ThS.Võ Thiên Trang
1023	030136200453	Phạm Thị Cẩm	Nhung	18/10/2002	DH36TC07	121	Tài chính	ThS.Võ Thiên Trang
1024	030136200469	Từ Minh	Phát	27/06/2002	DH36TC07	121	Tài chính	ThS.Võ Thiên Trang
1025	030136200481	Lê Trọng Thanh	Phúc	05/07/2002	DH36TC07	121	Tài chính	ThS.Võ Thiên Trang
1026	030136200486	Trần Trọng	Phúc	21/01/2002	DH36TC07	127	Tài chính	ThS.Võ Thiên Trang

STT	Mã SV	Họ	Tên	Ngày sinh	Thuộc lớp	STC tích lũy	Khoa Quản lý	GV Hướng dẫn
1027	030136200531	Phan Thảo	Quỳnh	19/08/2002	DH36TC07	127	Tài chính	ThS.Võ Thiên Trang
1028	030136200541	Nguyễn Hoài Thanh	Tâm	16/06/2002	DH36TC07	121	Tài chính	ThS.Võ Thiên Trang
1029	030136200609	Nguyễn Nhã	Thi	01/05/2002	DH36TC07	127	Tài chính	ThS.Võ Thiên Trang
1030	030136200611	Nguyễn Hải	Thiện	03/07/2002	DH36TC07	127	Tài chính	ThS.Võ Thiên Trang
1031	030136200632	Nguyễn Thị Thanh	Thúy	28/02/2002	DH36TC07	130	Tài chính	ThS.Võ Thiên Trang
1032	030136200626	Nguyễn Thị	Thùy	08/02/2002	DH36TC07	124	Tài chính	ThS.Võ Văn Hào
1033	030136200554	Nguyễn Thị Thủy	Tiên	13/11/2002	DH36TC07	124	Tài chính	ThS.Võ Văn Hào
1034	030136200556	Huỳnh Minh	Tiến	14/11/2002	DH36TC07	121	Tài chính	ThS.Võ Văn Hào
1035	030136200704	Phùng Hữu	Trí	01/10/2002	DH36TC07	124	Tài chính	ThS.Võ Văn Hào
1036	030136200722	Trần Nguyễn Quốc	Trung	25/02/2002	DH36TC07	124	Tài chính	ThS.Võ Văn Hào
1037	030136200575	Phan Kim	Tuyền	30/03/2002	DH36TC07	130	Tài chính	ThS.Võ Văn Hào
1038	030136200732	Nguyễn Thị Ngọc	Uyên	27/10/2002	DH36TC07	130	Tài chính	ThS.Võ Văn Hào
1039	030136200741	Trần Thị Thu	Uyên	24/01/2002	DH36TC07	124	Tài chính	ThS.Võ Văn Hào
1040	030136200748	Bàn Thị Mẫn	Vi	23/07/2002	DH36TC07	124	Tài chính	ThS.Võ Văn Hào
1041	030136200773	Nguyễn Thị Trúc	Vy	28/09/2001	DH36TC07	121	Tài chính	ThS.Võ Văn Hào
1042	030136200791	Thái Hoàng	Yến	08/05/2002	DH36TC07	127	Tài chính	ThS.Võ Văn Hào
1043	030136200640	Nguyễn Ngọc Anh	Thư	04/03/2002	DH36TC01	115	Tài chính	TS. Dương Thị Thuý An
1044	030136200646	Phan Ngọc Minh	Thư	31/10/2002	DH36TC01	121	Tài chính	TS. Dương Thị Thuý An
1045	030136200648	Trần Thuý Anh	Thư	04/11/2002	DH36TC01	118	Tài chính	TS. Dương Thị Thuý An
1046	030136200627	Đặng Thị	Thủy	16/10/2002	DH36TC01	127	Tài chính	TS. Dương Thị Thuý An
1047	030136200864	Huỳnh Thị Thanh	Thủy	15/10/2002	DH36TC01	127	Tài chính	TS. Dương Thị Thuý An
1048	030136200657	Trần Đặng Thiên	Thy	18/02/2002	DH36TC01	121	Tài chính	TS. Dương Thị Thuý An
1049	030136200670	Từ Thị Tuyết	Trang	26/08/2002	DH36TC01	118	Tài chính	TS. Dương Thị Thuý An
1050	030136200824	Võ Thị Ngọc	Tú	29/08/2002	DH36TC01	127	Tài chính	TS. Dương Thị Thuý An

STT	Mã SV	Họ	Tên	Ngày sinh	Thuộc lớp	STC tích lũy	Khoa Quản lý	GV Hướng dẫn
1051	030136200830	Trang Bảo Phương	Uyên	20/02/2002	DH36TC01	121	Tài chính	TS. Dương Thị Thuý An
1052	030136200780	Nguyễn Đặng Thùy	Xuân	30/09/2002	DH36TC01	127	Tài chính	TS. Dương Thị Thuý An
1053	030136200735	Phạm Thị Phương	Uyên	30/04/2002	DH36TC02	127	Tài chính	TS. Hồ Công Hưởng
1054	030136200764	Lâm Nguyễn Tường	Vy	12/11/2002	DH36TC02	121	Tài chính	TS. Hồ Công Hưởng
1055	030136200765	Lê Hồng	Vy	01/12/2002	DH36TC02	118	Tài chính	TS. Hồ Công Hưởng
1056	030136200024	Nguyễn Thị Phương	Anh	10/09/2002	DH36TC03	121	Tài chính	TS. Hồ Công Hưởng
1057	030136200041	Trần Thị Ngọc	Ánh	16/02/2002	DH36TC03	118	Tài chính	TS. Hồ Công Hưởng
1058	030136200069	Lê Thị	Chi	24/09/2002	DH36TC03	124	Tài chính	TS. Hồ Công Hưởng
1059	030136200089	Nguyễn Thị Thùy	Dung	22/06/2002	DH36TC03	127	Tài chính	TS. Hồ Công Hưởng
1060	030136200094	Nguyễn Kim	Dũng	05/02/2002	DH36TC03	121	Tài chính	TS. Hồ Công Hưởng
1061	030136200112	Nguyễn Thị Thùy	Dương	29/04/2002	DH36TC03	130	Tài chính	TS. Hồ Công Hưởng
1062	030136200101	Võ Thanh	Duy	04/09/2002	DH36TC03	121	Tài chính	TS. Hồ Công Hưởng
1063	030136200844	Hàng Gia	Bảo	14/12/2002	DH36TC06	124	Tài chính	TS. Nguyễn Thị Như Quỳnh
1064	030136200076	Nguyễn Thị Thúy	Diễm	10/08/2002	DH36TC06	121	Tài chính	TS. Nguyễn Thị Như Quỳnh
1065	030136200125	Nguyễn Trọng	Đức	07/09/2002	DH36TC06	127	Tài chính	TS. Nguyễn Thị Như Quỳnh
1066	030136200086	Lê Thị Ngọc	Dung	26/02/2002	DH36TC06	130	Tài chính	TS. Nguyễn Thị Như Quỳnh
1067	030136200803	Bùi Thị Hương	Giang	28/08/2002	DH36TC06	115	Tài chính	TS. Nguyễn Thị Như Quỳnh
1068	030136200143	Nguyễn Thị Lý	Hải	01/03/2002	DH36TC06	124	Tài chính	TS. Nguyễn Thị Như Quỳnh
1069	030136200166	Trần Nguyễn Như	Hằng	03/01/2002	DH36TC06	118	Tài chính	TS. Nguyễn Thị Như Quỳnh
1070	030136200203	Hứa Nguyễn Tấn	Hòa	14/01/2002	DH36TC06	124	Tài chính	TS. Nguyễn Thị Như Quỳnh
1071	030136200234	Đoàn Vũ Yến	Hương	22/04/2002	DH36TC06	130	Tài chính	TS. Nguyễn Thị Như Quỳnh
1072	030136200852	Hồ Thị Minh	Huyền	01/05/2001	DH36TC06	118	Tài chính	TS. Nguyễn Thị Như Quỳnh
1073	030135190010	Đặng Kim Việt	Anh	27/03/2001	DH35TC01	115	Tài chính	TS. Trần Tuấn Vinh
1074	030135190377	Nguyễn Tấn Đình	Nguyên	01/09/2001	DH35TC06	114	Tài chính	TS. Trần Tuấn Vinh

STT	Mã SV	Họ	Tên	Ngày sinh	Thuộc lớp	STC tích lũy	Khoa Quản lý	GV Hướng dẫn
1075	030135190522	Nguyễn Thị Thu	Thảo	26/09/2001	DH35TC06	115	Tài chính	TS. Trần Tuấn Vinh
1076	030135190693	Nguyễn Hoàng Anh	Tuấn	27/03/2001	DH35TC07	112	Tài chính	TS. Trần Tuấn Vinh
1077	030136200018	Nguyễn Hồng	Anh	30/08/2002	DH36TC01	124	Tài chính	TS. Trần Tuấn Vinh
1078	030136200109	Phạm Thị Hạnh	Duyên	11/10/2002	DH36TC01	130	Tài chính	TS. Trần Tuấn Vinh
1079	030136200131	Nguyễn Thị Hương	Giang	11/10/2002	DH36TC01	124	Tài chính	TS. Trần Tuấn Vinh
1080	030136200140	Phan Ngọc Như	Hà	28/01/2002	DH36TC01	130	Tài chính	TS. Trần Tuấn Vinh
1081	030136200141	Trần Nguyễn Ngọc	Hà	22/06/2002	DH36TC01	121	Tài chính	TS. Trần Tuấn Vinh
1082	030136200146	Ngô Thị Hồng	Hạnh	01/01/2002	DH36TC01	130	Tài chính	TS. Trần Tuấn Vinh
1083	030136200815	Lê Thị Yến	Nhi	10/11/2002	DH36TC01	130	Tài chính	TS. Vương Thị Hương Giang
1084	030136200490	Lê Hồng Kim	Phượng	23/08/2002	DH36TC01	127	Tài chính	TS. Vương Thị Hương Giang
1085	030136200508	Trần Thị Bích	Phượng	21/04/2002	DH36TC01	127	Tài chính	TS. Vương Thị Hương Giang
1086	030136200580	Hồ Ngọc	Thạch	30/07/2002	DH36TC01	127	Tài chính	TS. Vương Thị Hương Giang
1087	030136200607	Trần Lê Hồng	Thắm	20/07/2002	DH36TC01	121	Tài chính	TS. Vương Thị Hương Giang
1088	030136200584	Nguyễn Diệu	Thanh	13/11/2002	DH36TC01	121	Tài chính	TS. Vương Thị Hương Giang
1089	030136200585	Hoàng Công	Thành	10/08/2002	DH36TC01	121	Tài chính	TS. Vương Thị Hương Giang
1090	030136200590	Lê Thị Thanh	Thảo	23/08/2002	DH36TC01	124	Tài chính	TS. Vương Thị Hương Giang
1091	030136200597	Nguyễn Thị Như	Thảo	15/03/2002	DH36TC01	127	Tài chính	TS. Vương Thị Hương Giang
1092	030136200599	Nguyễn Thị Thu	Thảo	03/04/2002	DH36TC01	127	Tài chính	TS. Vương Thị Hương Giang
1093	030136200032	Trần Nguyễn Ngọc	Anh	12/09/2002	DH36TC02	130	Tài chính	TS. Đặng Thị Quỳnh Anh
1094	030136200046	Lương Gia	Bảo	15/05/2002	DH36TC02	115	Tài chính	TS. Đặng Thị Quỳnh Anh
1095	030136200058	Bạch Bản	Bộ	04/11/2002	DH36TC02	118	Tài chính	TS. Đặng Thị Quỳnh Anh
1096	030136200135	Lê Thị Thu	Hà	01/06/2002	DH36TC02	121	Tài chính	TS. Đặng Thị Quỳnh Anh
1097	030136200139	Phạm Thị Thu	Hà	05/11/2002	DH36TC02	118	Tài chính	TS. Đặng Thị Quỳnh Anh
1098	030136200159	Nguyễn Kim	Hằng	23/07/2002	DH36TC02	115	Tài chính	TS. Đặng Thị Quỳnh Anh

STT	Mã SV	Họ	Tên	Ngày sinh	Thuộc lớp	STC tích lũy	Khoa Quản lý	GV Hướng dẫn
1099	030136200224	Lê Diệu	Huyền	27/03/2002	DH36TC02	118	Tài chính	TS. Đặng Thị Quỳnh Anh
1100	030136200272	Đoàn Thị	Lan	10/03/2002	DH36TC02	121	Tài chính	TS. Đặng Thị Quỳnh Anh
1101	030136200309	Nguyễn Thị Ngọc	Luyến	03/08/2002	DH36TC02	124	Tài chính	TS. Đặng Thị Quỳnh Anh
1102	030136200312	Hoàng Thị Cẩm	Ly	25/03/2002	DH36TC02	124	Tài chính	TS. Đặng Thị Quỳnh Anh
1103	030136200695	Lê Kiều	Trần	03/11/2002	DH36TC06	124	Tài chính	TS. Đỗ Thị Hà Thương
1104	030136200664	Nguyễn Ngọc Uyên	Trang	08/08/2001	DH36TC06	124	Tài chính	TS. Đỗ Thị Hà Thương
1105	030136200731	Nguyễn Phương	Uyển	15/10/2002	DH36TC06	118	Tài chính	TS. Đỗ Thị Hà Thương
1106	030136200739	Trần Thị Ngọc	Uyên	27/10/2002	DH36TC06	121	Tài chính	TS. Đỗ Thị Hà Thương
1107	030136200746	Phạm Thảo	Vân	09/10/2002	DH36TC06	124	Tài chính	TS. Đỗ Thị Hà Thương
1108	030136200754	Võ Thị	Vĩ	15/02/2002	DH36TC06	118	Tài chính	TS. Đỗ Thị Hà Thương
1109	030136200766	Lê Nguyễn Uyên	Vy	22/03/2002	DH36TC06	130	Tài chính	TS. Đỗ Thị Hà Thương
1110	030136200034	Trần Thị Lan	Anh	09/02/2002	DH36TC07	124	Tài chính	TS. Đỗ Thị Hà Thương
1111	030136200035	Võ Ngân	Anh	22/08/2002	DH36TC07	124	Tài chính	TS. Đỗ Thị Hà Thương
1112	030136200865	Phan Tuấn	Anh	28/02/2002	DH36TC07	121	Tài chính	TS. Đỗ Thị Hà Thương
1113	030136200669	Nhân Đặng Thủy	Trang	14/11/2002	DH36TC05	124	Tài chính	TS. Dư Thị Lan Quỳnh
1114	030136200672	Trương Thị Huyền	Trang	16/04/2002	DH36TC05	118	Tài chính	TS. Dư Thị Lan Quỳnh
1115	030136200721	Đỗ Trương	Trung	29/03/2002	DH36TC05	118	Tài chính	TS. Dư Thị Lan Quỳnh
1116	030136200734	Nguyễn Thị Thu	Uyên	19/04/2002	DH36TC05	115	Tài chính	TS. Dư Thị Lan Quỳnh
1117	030136200771	Nguyễn Thị Tường	Vy	01/09/2002	DH36TC05	127	Tài chính	TS. Dư Thị Lan Quỳnh
1118	030136200775	Trương Khánh	Vy	08/03/2002	DH36TC05	124	Tài chính	TS. Dư Thị Lan Quỳnh
1119	030136200801	Lâm Yến	Vy	20/12/2001	DH36TC05	121	Tài chính	TS. Dư Thị Lan Quỳnh
1120	030136200788	Nguyễn Hồng	Yến	02/01/2002	DH36TC05	124	Tài chính	TS. Dư Thị Lan Quỳnh
1121	030136200002	Võ Thị	Ái	12/08/2002	DH36TC06	118	Tài chính	TS. Dư Thị Lan Quỳnh
1122	030136200004	Nguyễn Ngọc Tâm	An	19/08/2002	DH36TC06	121	Tài chính	TS. Dư Thị Lan Quỳnh

STT	Mã SV	Họ	Tên	Ngày sinh	Thuộc lớp	STC tích lũy	Khoa Quản lý	GV Hướng dẫn
1123	030136200370	Nguyễn Thị Thu	Ngân	20/11/2002	DH36TC05	124	Tài chính	TS.Lưu Thu Quang
1124	030136200384	Nguyễn Văn	Nghĩa	10/04/2002	DH36TC05	127	Tài chính	TS.Lưu Thu Quang
1125	030136200473	Nguyễn Thị Hồng	Phấn	06/08/2002	DH36TC05	127	Tài chính	TS.Lưu Thu Quang
1126	030136200496	Nhâm Thị	Phương	08/08/2002	DH36TC05	130	Tài chính	TS.Lưu Thu Quang
1127	030136200532	Trần Mai Phương	Quỳnh	13/11/2002	DH36TC05	130	Tài chính	TS.Lưu Thu Quang
1128	030136200595	Nguyễn Phương	Thảo	05/07/2002	DH36TC05	118	Tài chính	TS.Lưu Thu Quang
1129	030136200613	Lê Trọng	Thịnh	21/03/2002	DH36TC05	121	Tài chính	TS.Lưu Thu Quang
1130	030136200624	Nguyễn Thị Phương	Thùy	16/09/2002	DH36TC05	124	Tài chính	TS.Lưu Thu Quang
1131	030136200656	Nguyễn Thị Nhã	Thy	21/12/2002	DH36TC05	124	Tài chính	TS.Lưu Thu Quang
1132	030136200694	Huỳnh Thị Mỹ	Trân	22/09/2002	DH36TC05	124	Tài chính	TS.Lưu Thu Quang
1133	030136200217	Lê Quang	Huy	30/04/2002	DH36TC01	121	Tài chính	TS.Nguyễn Đăng Hải Yến
1134	030136200262	Mai Kim	Khánh	07/04/2002	DH36TC01	130	Tài chính	TS.Nguyễn Đăng Hải Yến
1135	030136200292	Nguyễn Lê Nhật	Linh	29/09/2002	DH36TC01	118	Tài chính	TS.Nguyễn Đăng Hải Yến
1136	030136200303	Nguyễn Châu Ngọc	Lộc	13/11/2002	DH36TC01	118	Tài chính	TS.Nguyễn Đăng Hải Yến
1137	030136200316	Lê Thị Tuyết	Mai	30/03/2002	DH36TC01	121	Tài chính	TS.Nguyễn Đăng Hải Yến
1138	030136200326	Võ Ngọc	Mi	12/09/2002	DH36TC01	124	Tài chính	TS.Nguyễn Đăng Hải Yến
1139	030136200335	Nguyễn Thị Diễm	My	07/05/2002	DH36TC01	127	Tài chính	TS.Nguyễn Đăng Hải Yến
1140	030136200357	La Kim	Ngân	15/04/2002	DH36TC01	127	Tài chính	TS.Nguyễn Đăng Hải Yến
1141	030136200374	Thạch Thị Kim	Ngân	25/02/2002	DH36TC01	118	Tài chính	TS.Nguyễn Đăng Hải Yến
1142	030136200375	Trần Hoàng Quỳnh	Ngân	02/01/2002	DH36TC01	127	Tài chính	TS.Nguyễn Đăng Hải Yến
1143	030136200351	Phạm Thị Nguyệt	Nga	16/07/2002	DH36TC04	124	Tài chính	TS.Nguyễn Duy Linh
1144	030136200366	Nguyễn Ngọc Thanh	Ngân	27/04/2002	DH36TC04	130	Tài chính	TS.Nguyễn Duy Linh
1145	030136200407	Nguyễn Hà Diễm	Ngôn	26/05/2002	DH36TC04	127	Tài chính	TS.Nguyễn Duy Linh
1146	030136200420	Lê Thị Ánh	Nguyệt	12/03/2002	DH36TC04	127	Tài chính	TS.Nguyễn Duy Linh

STT	Mã SV	Họ	Tên	Ngày sinh	Thuộc lớp	STC tích lũy	Khoa Quản lý	GV Hướng dẫn
1147	030136200441	Nguyễn Thị Yên	Nhi	04/11/2002	DH36TC04	121	Tài chính	TS.Nguyễn Duy Linh
1148	030136200484	Nguyễn Hữu	Phúc	26/05/2002	DH36TC04	115	Tài chính	TS.Nguyễn Duy Linh
1149	030136200617	Đặng Thị Kim	Thoa	07/07/2002	DH36TC04	127	Tài chính	TS.Nguyễn Duy Linh
1150	030136200813	Nguyễn Hồng Anh	Thư	26/01/2002	DH36TC04	118	Tài chính	TS.Nguyễn Duy Linh
1151	030136200630	Dương Thị Minh	Thúy	02/11/2002	DH36TC04	127	Tài chính	TS.Nguyễn Duy Linh
1152	030136200681	Lê Thị Ngọc	Trâm	07/01/2002	DH36TC04	127	Tài chính	TS.Nguyễn Duy Linh
1153	030136200365	Nguyễn Ngọc Bảo	Ngân	30/10/2002	DH36TC03	130	Tài chính	TS.Nguyễn Phước Kinh Kha
1154	030136200424	Nguyễn Thị Mỹ	Nhân	20/09/2002	DH36TC03	124	Tài chính	TS.Nguyễn Phước Kinh Kha
1155	030136200483	Nguyễn Hà Hoàng	Phúc	13/09/2002	DH36TC03	130	Tài chính	TS.Nguyễn Phước Kinh Kha
1156	030136200498	Phạm Nguyệt	Phượng	15/03/2002	DH36TC03	127	Tài chính	TS.Nguyễn Phước Kinh Kha
1157	030136200828	Nguyễn Trần Bích	Phượng	26/10/2002	DH36TC03	118	Tài chính	TS.Nguyễn Phước Kinh Kha
1158	030136200543	Phạm Thị Thanh	Tâm	15/05/2002	DH36TC03	130	Tài chính	TS.Nguyễn Phước Kinh Kha
1159	030136200601	Nguyễn Trung Thanh	Thảo	03/02/2002	DH36TC03	122	Tài chính	TS.Nguyễn Phước Kinh Kha
1160	030136200604	Trịnh Phương	Thảo	25/08/2002	DH36TC03	127	Tài chính	TS.Nguyễn Phước Kinh Kha
1161	030136200649	Trương Hồ Minh	Thư	06/03/2002	DH36TC03	121	Tài chính	TS.Nguyễn Phước Kinh Kha
1162	030136200647	Phí Đỗ Hiền	Thư	30/06/2002	DH36TC03	118	Tài chính	TS.Nguyễn Phước Kinh Kha
1163	030136200179	Nguyễn Thị Thu	Hậu	16/03/2002	DH36TC04	121	Tài chính	TS.Triệu Kim Lanh
1164	030136200198	Nguyễn Phạm Anh	Hoa	25/06/2002	DH36TC04	130	Tài chính	TS.Triệu Kim Lanh
1165	030136200856	Lê Thị Kim	Huê	24/02/2001	DH36TC04	118	Tài chính	TS.Triệu Kim Lanh
1166	030136200222	Hồ Lê Bích	Huyền	04/04/2002	DH36TC04	115	Tài chính	TS.Triệu Kim Lanh
1167	030136200227	Phạm Thị Cẩm	Huyền	06/01/2002	DH36TC04	124	Tài chính	TS.Triệu Kim Lanh
1168	030136200250	Nguyễn Thị	Kiều	09/03/2002	DH36TC04	127	Tài chính	TS.Triệu Kim Lanh
1169	030136200286	Văn Thị Ngọc	Liên	10/01/2002	DH36TC04	130	Tài chính	TS.Triệu Kim Lanh
1170	030136200307	Đặng Thị	Luyến	20/03/2002	DH36TC04	118	Tài chính	TS.Triệu Kim Lanh

STT	Mã SV	Họ	Tên	Ngày sinh	Thuộc lớp	STC tích lũy	Khoa Quản lý	GV Hướng dẫn
1171	030136200318	Nguyễn Thị Xuân	Mai	22/04/2002	DH36TC04	121	Tài chính	TS.Triệu Kim Lanh
1172	030136200322	Phạm Xuân	Mạnh	04/03/2002	DH36TC04	130	Tài chính	TS.Triệu Kim Lanh
1173	030136200053	Vũ Thị Ngọc	Bích	12/11/2002	DH36TC07	118	Tài chính	TS.Vũ Thị Anh Thư
1174	030136200065	Nguyễn Thụy Minh	Châu	03/08/2002	DH36TC07	118	Tài chính	TS.Vũ Thị Anh Thư
1175	030136200122	Lưu Lâm Thục	Đoan	15/05/2002	DH36TC07	121	Tài chính	TS.Vũ Thị Anh Thư
1176	030136200087	Nông Thị Thủy	Dung	10/12/2002	DH36TC07	118	Tài chính	TS.Vũ Thị Anh Thư
1177	030136200158	Đinh Thị	Hằng	15/05/2002	DH36TC07	127	Tài chính	TS.Vũ Thị Anh Thư
1178	030136200165	Từ Thị Thu	Hằng	15/07/2002	DH36TC07	115	Tài chính	TS.Vũ Thị Anh Thư
1179	030136200169	Trương Thị	Hằng	26/05/2002	DH36TC07	121	Tài chính	TS.Vũ Thị Anh Thư
1180	030136200238	Lương Thị Thu	Hương	18/03/2002	DH36TC07	130	Tài chính	TS.Vũ Thị Anh Thư
1181	030136200283	Tô Đình Diễm	Lệ	12/10/2002	DH36TC07	127	Tài chính	TS.Vũ Thị Anh Thư
1182	030136200320	Trần Thị Hồng	Mai	07/03/2002	DH36TC07	124	Tài chính	TS.Vũ Thị Anh Thư
1183	030136200324	Trần Triệu	Mẫn	16/06/2002	DH36TC07	127	Tài chính	TS.Vũ Thị Anh Thư

Tổng 1183 sinh viên